

PHONG HÓA

RA NGÀY THU SẤU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH — GIẤY NỘI SỐ: 874.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3 \$ 00 — 6 tháng: 1 \$ 60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6 \$ 50 — 6 tháng: 3 \$ 50

HƯƠNG BAO SINH ở GIÒN HƯƠNG THÔN

(Tiếp số trước)

MẤY hôm trước đây, tôi đến chơi một ông giáo xin nghỉ dài lâu, bay về làm lồng. Trong khi nhận rõ, ông có dạy mươi cậu trò nhỏ trong về mặt lành lẹ, thông minh. Nhân đọc những bài hướng đạo sinh ở hương thôn đãi trong mấy số Phong Hóá trước, ông giáo hỏi tôi cách tổ chức một đoàn hướng đạo, và trước hết, một đội hướng đạo nhỏ (louveteaux) cho bầy học trò nhỏ của ông.

Tôi liền đưa ông giáo xem tập giấy đánh máy của một anh hướng đạo sinh vừa cho tôi. Nhân tiện xin chép ra đây biến các anh em tri thức ở thôn quê muốn dùng lèn lập hướng đạo đoàn:

Cách tổ chức đoàn hướng đạo. — Một đội hướng đạo sinh có từ bốn cho đến tám người. Trong đội, người nào khảm hồn được cử làm đội trưởng. Có một người phó đội trưởng giúp việc. Mỗi đội đều có sắc hiệu riêng, khẩu hiệu riêng; khi cự riêng để dùng và được tùy ý chia việc nhau ra mà làm, mà chơi.

Tù hai đến bốn đội, họp thành một đoàn, có đoàn trưởng đứng đầu và phó đoàn trưởng giúp việc. Hết thảy các đoàn hướng đạo lớn (ainés) và nhỏ (louveteaux) trong một vùng họp thành một sứ đoàn. Cắt đặt công việc, trong đoàn, có một bộ đồng riêng.

Đó là tổng lược mấy lời để anh em hiểu đại khái mà thôi. Khi vào hướng đạo đoàn, anh em còn phải biết nhiều điều khác.

Sự tình có gặp ông giáo nói trên kia khuyên tôi nghĩ đến hết thảy các ông giáo thôn quê. Vì tôi nhận thấy việc tổ-chức đoàn hướng đạo ở vùng quê ta không ai đích đáng bằng các ông. Các ông chỉ hịch trong làng thì phần nhiều không để ý đến một việc gì công ích hết, nhất là việc công ích ấy lại không có lợi riêng cho họ, như việc tổ-chức đoàn hướng đạo. Nếu làm việc ấy mà được phầm hàm, thì họ đua nhau mà làm ngay. Khốn nỗi luật hướng đạo không cho phép ta nhận thưởng khi ta làm một việc thiện gì: thật là trái ngược với « luật kỳ nát ».

Kể thi cũng có hạng tri thức thất nghiệp về nắm khăn ở tảng đá. Nhưng các ông giáo làm việc dễ dàng hơn họ nhiều, là vì đã sẵn có bầy trò nhỏ nho nho theo khuôn phép được. Vả ở nhà quê vì nhiều lèn lập hội hướng đạo sinh nhỏ vẫn dễ thành hơn hội hướng đạo sinh lớn. Khi đã có một đoàn hướng đạo nhỏ rồi, thì tức khắc người lớn trong thấy rõ rệt mọi sự lợi ích của hướng đạo, sẽ tự động ra tổ-chức lấy đoàn hướng đạo sinh lớn ngay.

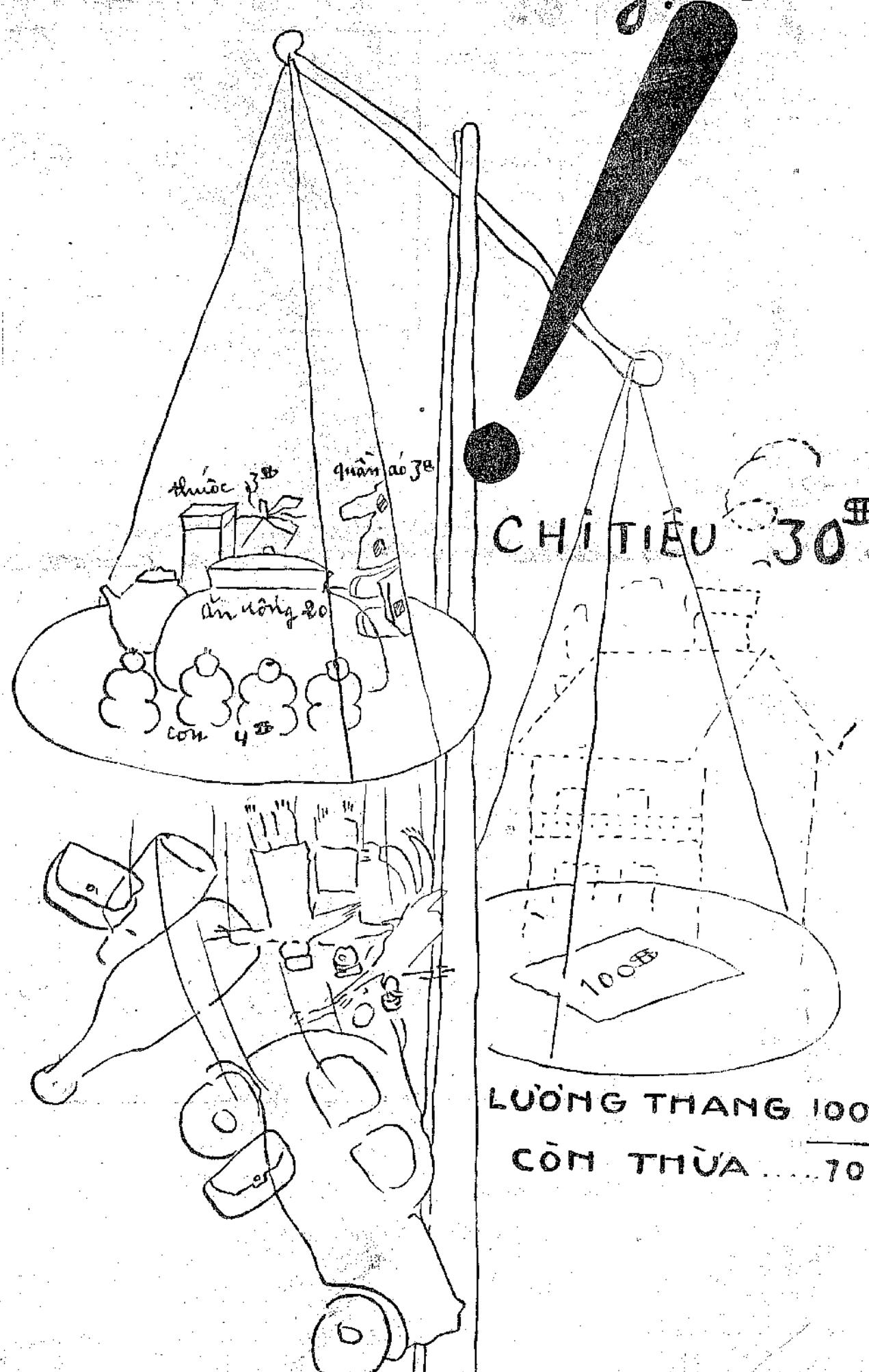
Bước khó khăn bao giờ cũng là bước đầu. Vậy cái bước đầu ấy, các ông giáo thôn quê nên quả quyết bước đi. Công của các ông đối với sự cải cách dân quê sẽ không nhỏ.

Tôi xin giờ bàn tay trái với ba ngón tay giữa lên mà trân trọng chào các ông trước

(Còn nữa)

Nhị Linh

Còn cùn tri huyện



Cái cùn cùn tri huyện quý báo vê sai. Vậy xin cải chính như trên. Mỗi tháng thừa 70\$; sau mười năm tri huyện tôi đã dè dành được gần vạn bạc và tậu được vài cái nhà rồi.

Có thể thôi mà các ông còn phải hỏi lần thắn. Các ông thắn cũng ngày thơ và ngô ngòi ngẩn quâ.

Một ông huyện sắp tháng tri phủ

NGƯỜI NHỎ ĐEN VÀ VIEC

MỘT BỘ MỚI...

DƯỢC tin rằng hội-dồng thương thứ Nam-triều họp hôm nồng bốn tháng ba tây vừa rồi có bàn uen lập thêm một bộ thứ sáu nữa và gọi là bộ Kinh-tế (ministère de l'Economie nationale). Nghe đâu ông tổng đốc Nghệ-Tỉnh Nguyễn khoa Kỳ sẽ được lệnh chức thượng thư bộ ấy.

U, có thể chứ! Đời thay nào lại chỉ có ngũ bộ như bây giờ thôi. Tam da, tứ quý, ngũ hổ, thất kiền, bát tiên thì lục phái là lục bộ vậy.

Có bộ Kinh-tế, hẳn là từ đây không có kinh-tế khủng-hoảng nữa. Mà nếu nó cứ cương ngạnh, cứ khủng hoảng thì đã có bộ Kinh-tế tóm cổ nó và bắt nó không được khủng hoảng nữa. Thật là một điều may cho dân đương bị đổi vậy.

GIẢI THƯỞNG HÒA-BÌNH

ONG Nobel chết đi, có để lại một số tiền lớn cho những người nào làm điều gì có ích cho sự hòa-bình thế giới.

Năm nay, có tin rằng thủ tướng Hitler nước Đức cũng đăng tin dự tranh giải thưởng ấy.

Tin này làm cho nhiều người lấy làm lạ. Thủ tướng họ Hit là người làm quyền sách nhại dề là « Mein Kamft » nói những giọng phục thù, xé bô hòa-ước Versailles, diệt nước Pháp, bây giờ lại ra tranh dự giải thưởng hòa-bình, thì thực là một sự khôi hài không tiền khoáng hậu.

Nhưng có lẽ cái tin này cũng chỉ là một cái tin khôi hài.

Cũng như đặt ra giải thưởng hòa-bình cũng là một truyện khôi hài của ông Nobel. Ông Nobel là một nhà nhở lẩn thuốc súng trở nên giàu có, đến lúc chết đi lại muốn để lại cái tiếng là người yêu sự hòa-bình, sự hòa-bình mà sinh thời ông coi là kẻ thù hận...

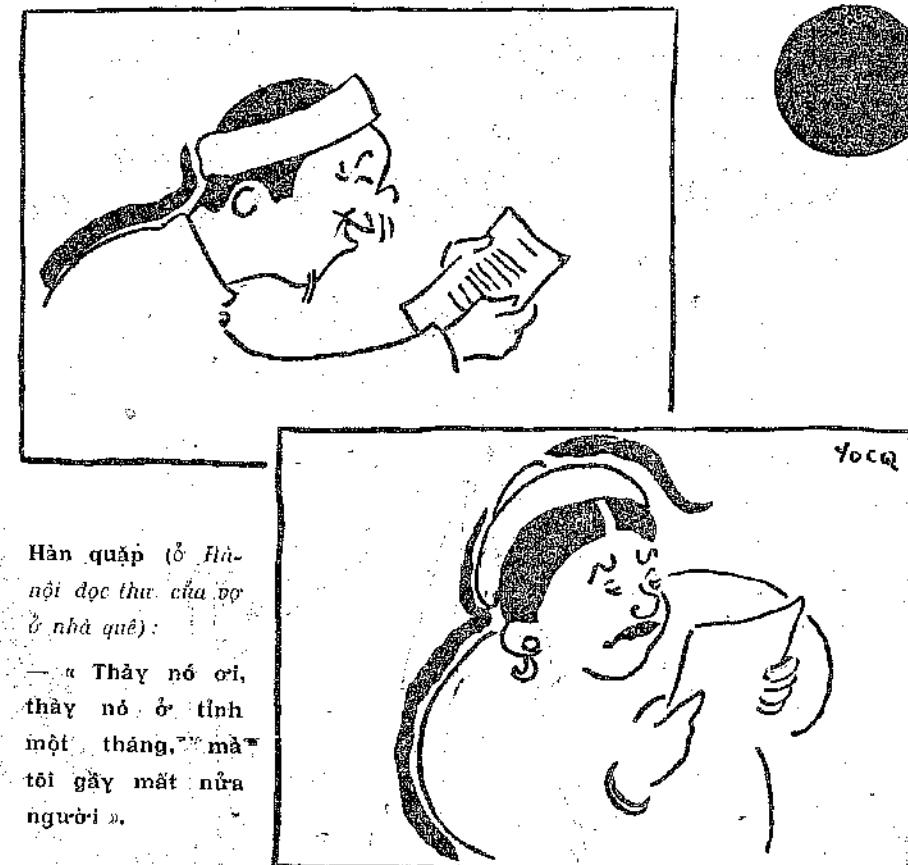
Vậy, nếu tin thủ-tướng họ Hit ra tranh dự giải thưởng Nobel là thật, thì các cụ trong hội-dồng chấm thi cũng nên cho thủ tướng được giải... nếu các cụ hiểu được thâm ý của ông Nobel.

THUỐC PHIỀN

EĂN đây, người ta làm lê khánh thành « tuần lễ bài nha phiến » một cách rất long trọng.

Trong dịp tuần lễ ấy, hơn một vạn hai ngàn người buôn thuốc phiện bị bắt di dien hết các phố, rồi mới cho về ngục. Có nhiều người trong bọn đó bị đem xử tử trước mặt công chúng.

Những giặc tàu của làng đi mây vẽ gió đem chất thành một cái lầu bể cao 27 thước tây và đường kính rộng tới



Hàn quặp (ở Hà-nội đọc thư của vợ ở nhà quê):

— « Thầy nó ơi, thầy nó ở tỉnh một tháng, mà tôi giàn mất nữa người ».

YФ Hàn quặp (ở nhà quê đọc thư chồng):
— « Bà nó ạ, tôi rất lấy làm bằng lòng, tôi sẽ ở lại tháng nữa ».

46 phản tay, rồi đem đốt trước mặt công chúng. Trận phóng hỏa ấy có lẽ dữ dội và ánh hưởng to tát hơn trận Chu-Du phóng hỏa đốt quân Tào ở Xích-bích. Mùi khói bay ra hỏi khít khó chịu đến nỗi nhiều trẻ con, hit phải chóng mặt ngã chết ngất.

Số thuốc phiện tịch thu chờ được ném toa xe lửa ra bến tàu. Ở bến, thuốc phiện đem cất xuống một chiếc tàu lớn để chờ ra giữa biển đồ súng. Các loài, cá, tôm ở các nơi vè đờ để hưởng cái thú di « lầu bay » rất nhiều. Nghe đâu Long vương đã đệ sớ lên thiên đình kiện về việc đó.

Thật là một tuần lễ bài nha phiến có giá trị.

Nhưng các đồng tử quân của làng bẹp ta đứng với sọ. Sự bài nha phiến đó xảy ra ở mãi Bắc-kinh, bên Tàu.

Còn ở bến ta, các ngài cứ yên tâm hít thở cửa, chỉ sợ không có tiền mà mua thôi.

BAO NHIÊU TRIỆU BÂY NHIÊU TỈNH

NHÂN vi đồng bạc ta hạ giá và vì Tàu, Nhật đánh thuế nặng, gạo của ta không bán được ở thị trường Viễn-dông. Người ta hò hét đem sang Pháp bán.

Nhưng ở bên Pháp, nhà sản xuất lúa mì không bằng lòng, vì gạo giá rẻ

đem sang cạnh tranh với lúa mì của họ thì họ bị thua thiệt.

Họ liền xin bạn chế sự nhập cảng gạo.

Hai bên tranh dành nhau mãi, sau mới uộc định với nhau rằng, nếu nhà xuất sản lúa mì chịu giúp đỡ cho nhà xuất sản gạo để gạo lại có thể bán được ở thị trường Viễn-dông, thì nhà xuất sản gạo sẽ bằng lòng cho hạn chế.

Gần đây, các báo trong Nam đưa nhau đăng số tiền của đạo luật bảo-hộ lúa mì trợ cấp cho gạo Đông-duong:

11 tháng 2 tay: 165 triệu quan.

12 tháng 2 tay: 60 » »

13 tháng 2 tay: 39 » »

Số tiền phụ cấp ấy tiêu mòn đi chóng quá. Nếu các nhà xuất sản gạo không mau mắn nhận ngay đi thi chỉ trong vòng một tháng nữa, số tiền ấy chỉ còn lại độ vài xu, không đủ tiền cho các ông hội đồng quản hạt trong Nam ăn quà sáng.

CUỘC TRANH CỨ HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT

BAO chí trong Nam sôi nổi lại lung lay dịp tranh cử hội đồng quản hạt.

Đại khái họ chia ra làm ba phái, cũng như ở Nghị-viên ngoài Bắc có ba phái: phái tả ở bên tả, phái hữu ở bên hữu, và ở giữa là cái đường đi.

Ba phái ấy là: phái lập hiến, cơ quan là báo Quốc-nam, và chum là hai ông Bùi-quang-Chiêu và Nguyễn-phân-Long. — phái lao-dòng, cơ quan là báo Tranh-Dấu (La lutte), chum là hai ông Nguyễn-văn-Tạo, Trần-văn-Thạch, — phái Hồng-Tiêu, Bút-Trà, Như-Hoa là phái lấy hai tờ báo Saigon, Công-Luận để làm cơ-quan để đánh đổ phái lập hiến.

Phái thứ ba này hung hăng lắm, dùng hết lời chỉ trích phái lập hiến. Trước ngày bỏ thăm một hôm, họ còn nêu lên báo Công-Luận một bài thống thiết rằng:

« Phản đối bọn lập hiến. »

« Mai này là ngày bỏ thăm cử hội đồng quản hạt. »

« Cứ chi giác ngộ hãy phản đối bọn lập hiến: Long, Chiêu, Khả, Sầm, Bảy, Chín, Chiêu, Được, Huy và nội bọn... cho đến kỳ cùng! »

« Bọn lập hiến còn, mình chết! »

« Bọn họ chết, mình còn! »

Nghe mà rùng mình: thế nào chẳng có người chết!

Đến nay, tuy vẫn cứ gần xong, xem ra phái lập hiến có phần đặc thắng. Thế là bọn lập hiến còn... mà bọn Công-Luận cũng còn nốt.

LÀNG BẮM

BÈN nước Hongrie mới xảy ra một vụ kiện kỳ-khỏi. Ông đốc-tò Louis Perga bị cáo là làm thầy thuốc không có bằng ra khai ở trước tòa:

— Tôi đã bằng y-khoa bác-sĩ từ năm 1920. Tôi bèn mở phòng khám bệnh. Nhưng chẳng có ma nào đến, nếu không kẽ thợ cạo, thợ đóng giày và thợ may họ đến xin thuốc để trù vào tiền tài hot đầu, đóng giày và máy quần áo. Bất đặc-dĩ tôi phải xoay nghề khác. Từ đó, tôi khổ sở lắm, có lúc phải nằm ở viện tế-bàn, phải làm nghề quét tuyết để sinh nhai. Về sau, tôi đến một làng kia, giấu không cho ai biết tôi là đốc-tò, làm ông... lang cho thuốc từ đó, tôi lại được nhiều người đến chữa. Có người cáo tôi làm thầy thuốc trái phép, tôi phải đem văn bằng y-khoa bác-sĩ ra mới khỏi bị bắt. Nhưng từ lúc ấy lại không có ai đến chữa nữa, là vì họ biết tôi là đốc-tò, nên họ cho tôi là một ông lang băm.

... Thế mới biết không những chỉ ở bến ta, các ông lang băm lại được trọng hơn đốc-tò.

... Nhưng bến ta, không đến bối người ta cho đốc-tò là lang băm. Nếu các ông lấy giá ha một chút và dùng lén mặt « quan lớn », thì chắc hẳn là không phải đi quét đường để kiêm ăn.

TÝ LÝ

I.— **Suru-dép bá-ting-hoàn**, hiệu Ông Tiễn, là một phương thuốc bắc truyền, gồm trị các chứng bệnh phong tinh như: tim la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lâu vân vân; dù mới, dù cũ, nặng nhẹ nào dùng thuốc này cũng rất tuyệt vời, không hại sinh dục, không hành bệnh nhơn. Đã được người Tây, người Tàu, người Án-dh, người Cao-mèn và người Indian muôn nghìn người dùng rồi không sai một, chắc như thế, chúng tôi đảm làm cam đoan (contrat). Mỗi hộp uống 5 ngày giá: 1 \$ 50.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nêu Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì quý ngài thấy rõ hay sơ thể nào.

• Cố bán tại: Nha trang: Nộng lương, Quinhon: Hồ văn Bá, Quảng ngãi: Trần Cảnh, Quang nam: Trần-heyn Mai, Tourane: Nguyễn Hữu Vinh, Faifoo: Hoàng đặc Vĩnh, Hué: pharmacie Vĩnh-Tường, Quảng-trị: Thông-Hột, Vinh: Sinh-Huy, 59 phố Gia, Thành-hoá: Nguyễn-dinh-Vân, 71, Grand' rue, Nam-dinh: Việt-Lóng, 28, rue Cheapeaux, Haiphong: Nguyễn-văn-Minh, 20, R^e Bonnal, Hanoi; Nguyễn-văn-Đức, 11, rue des Caisses, và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do: Pharmacie Ông-Tiễn Annam được phong, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)

NHỮNG KHUNG TIỀN ĐIỀU TRA ĐHƠN VÂN

(Tiếp theo)

I. DI XEM MŪ CÁNH CHUỒN

A I là người đã đánh
«thắng quan» cũng công
nhận rằng nội các bộ
chỉ có Lai-bộ là chắc chắn
hơn hết... Gieo được «đức» di hiệp-
biện đại học-sĩ ngay đã đánh, gieo
được «tài» lại còn được di quân-
trực, được «công» di thái-tử thái-
phó... Rõ ràng thứ nhất bộ Lai...

Ông đường kim Lai bộ thượng-thư
Thái-văn-Toản đại-nhân, hàn thái-
lít thiêu bão, nhất hạng kim khánh,
(nếu tôi không lầm), và đã gieo
được đức «đức, tài, công» nên đã
được làm hiệp-biện đại-học-sĩ. Thật
là một việc đáng ghi vào xút xanh
nước Việt-Nam.

Tôi, một bạch dinh trong đòn
bạch dinh được cái diêm-phúc vào
yết-kiến Thái đại-thần, thật là thảm
hạnh, thảm hạnh. Là vì Thái đại-
thần xuất thân làm thư-ký hay
tham-tú, rồi chẳng bao lâu làm việc
mẫn-can được xung chức ngự-tiền
văn-phòng, hầu đức tiễn-de, công
trạng một ngày một hiền-hutch cho
đến bây giờ, đại-nhân là người làm
danh giá cho nước nhà, và đang
tâm kiều-mẫu cho dân-gian....

Tuy vậy, đại-nhân ta chỉ có thể
đứng xa mà ngắm, chứ nếu ai cũng
cứ bắt chước người, làm Lai-bộ
thượng-thư hết, thì còn tay ai làm
danh nữa...

Hôm tôi đến yết-kiến người, trời
cũng như hiểu ý, cho những đám
mây ngũ sắc bay lượn như nếp áo
chùa hay lân-vân theo hình chiếc
báu thê ngà.

— Thưa ngài, chúng tôi muốn
được nghe lời vàng ngọc...

Thái đại-nhân đương nhìn ra bể
cá vàng đang nải non bộ ở ngoài
sân, mặt đậm-dẩm như đương trầm
ngâm nghĩ đến việc nước, không
trả lời tôi.

Tôi nhắc lại câu, đại-nhân mới
thủng-thẳng trả lời bóc hành-phí
treo trên cái sập son, để bốn chữ:
«đại-thần phong thề» và bảo tôi
rằng:

— Thầy ngồi chơi...

Rồi đại-nhân lại nhìn ra chậu cá
vàng, hai con mèo đậm-dẩm.

Tôi lặng yên tò long kinh trọng sự
trầm-tư măc-lưởng của một vị đại-

thần. Hồi lâu, Thái thượng-thư sực
tỉnh, quay lại chỉ cho tôi cái ghế con:

— Thầy ngồi chơi...

Thái đại-thần nhún nhường gọi
tôi bằng thầy, tôi vội đáp:

— Bầm không dám. Chẳng tôi
muốn đến quấy rầy đại-nhân, mong
đại-nhân hạ lúp đáp cho chúng tôi
mấy câu hỏi có canh-đến nước
nhà.

Thái đại-nhân nghe đến đây
nghiêm nét mặt nhìn trộm lên bức
hoành-phí. Tôi nói tiếp:

— Thưa đại-nhân, gần đây có
phong-trào bỏ tiếng quan. Đối với
phong-trào ấy, đại-nhân nghĩ thế
nào?

Thái đại-nhân mỉm cười một cách
thương hại, mà bảo tôi:

— Bỏ tiếng quan! Người nào có
cái ý-kien áy đáng... đáng....

— Bầm, đáng cho làm dân!
Thái đại-nhân gật gù:



— Phải. Bỏ tiếng quan! Khi nào
bỏ được tiếng quan. Bỏ tiếng quan
đi thì còn đâu là quan, mà bản chiec
còn ngồi dâng làm gì!

Rồi đại-nhân lại nhìn lên bức
hoành-phí để bốn chữ: «đại-thần
phong thề». Rồi như theo đuổi một
điều lý-luận chắc-chắn, đại-nhân
vừa nhìn ra quả nải non bộ vừa
nói tiếp:

— Bỏ thế nào được tiếng quan.
Một nước lớn cốt nhất là có tinh-ti
trạt-tu phản minh. Trong tú dân, si
đúng đầu. Sí túc là quan. Như vậy,
nòng, công, thương, phải gọi sít là
quan lớn là phải làm rồi...

Đại-nhân liếc mắt nhìn lên bức
hoành-phí...

— Còn các đại-thần, hoặc gọi là
ông lớn, hoặc gọi là cụ lớn.

Tôi cũng liếc mắt lên nhìn bức
hoành-phí:

— Bầm «đại-thần phong thề»,
đại-nhân đây thực là chí lý. Nhưng
còn các quan nhỏ...

— Quan nhỏ cũng gọi là quan

lớn. Còn chánh, phó-lồng thì nên
gọi là thầy; chánh, phó-lý và kỵ-
hảo thì nên gọi là bác, là anh; bác
đinh là... mi, là dìa... định là
dìa...



Tôi giật mình đến thót một cái.
Là vì tôi chơi nhớ ra rằng tôi là
một anh chán tráng.

Cố mỉm lấy một nụ cười tươi tôi
vội đáp:

— Bầm! Vợ ra đại-nhân liệt chúng
tôi vào hang chánh, phó-lồng...

— Không... không! Bản chiec dùng
chữ thầy đây về nghĩa khác...

— Да. Nếu vậy thì đại-nhân lại
kinh trọng một anh bạch dinh quá.
Chúng tôi đều dám. Chữ «thầy»
đó xin lảng-tại cho đại-nhân, đại-
nhân nghe có được không a?

Thái đại-nhân ngắt ngắn ra một
lát rồi đáp:

— Thôi, ông cứ gọi như trước cho...
Tôi mỉm cười, đáp:

— Xin lỗi ý đại-nhân chỉ giáo
thêm. Tiếng «quan» không bỏ,
quan lại cũng không sao bỏ được.
Như vậy, thì áo quan vẫn còn.
Nhưng tay áo thung dài quá, béo
tiện, nhưng lúc cầm dùa hay mức
canh, đại-nhân nghĩ có nên cắt cụt
đi không?

Thái đại-nhân để ngón tay trả lén
trán, nhìn ra chậu cá vàng, trầm
ngâm một lát, rồi nhìn lên bức
hoành-phí, đoạn ngoảnh lại phía tôi
đóng đặc phán rằng:

— Tay áo thung cắt ngắn đi thi
có lẽ tiện hơn, song sẽ làm giảm
mái vè đường hoàng của đại-thần
lúc té lè. Cứ lấy bộ đại triều-phục
hiện thời, bản đường còn e rằng
kém vè lộng-lẫy nưa co đấy...

— Đại-nhân thực là đèn trời...
Đại-nhân đã nghĩ vậy, sao không
bản nên chẽ lấy bộ đại triều-phục

có vè lộng-lẫy, kiều-diễm hơn. Chứ
theo ngữ ý, thì nên lấp nạm vàng,
bọc lén mìn cánh chuồn cho thêm
lòng-lanh, thêu kim-luyện lên áo
thung vè mây ngũ sắc, rất ngọc vào
đôi hia lớn, và trạm rồng lên chiếc
thè bài ngà...

Thái đại-nhân vira nghe vira gật
gù, rồi thận trọng đáp rằng:

— Lời ông bàn nghe cũng hữu
lý... đáng để cho bản-đường bản
tâm-nghĩ đến.

Được thề, tôi nói tiếp:

— Bầm, các viên phủ, huyện phải
công-cán, nên cho di xe ô-tô hay xe
binh-bịch.

— Ô-tô ché! Đời nào ai quan
huyện lại đi binh-bịch bao giờ!
Còn gì là thê-thống quan-trường
nữa.

— Bầm di ô-tô đã đánh lá hon
nhưng diệu-vợi lắm. Cho nên nhiều
viên phủ, huyện không có...

Không ngần ngừ, Thái đại-nhân
trả lời:

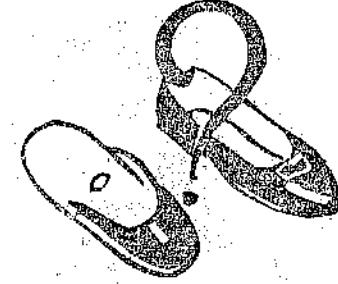
— Không có à? Không có thì đi
cảng cũng được...

— Bầm, đại-nhân nghĩ đâu ra
đấy cả. Còn giày các quan đi, đại-
nhân dùng «giày ban» hay giày ta?

Nghĩ một lát, Thái thượng-thư
nói:

— Câu hỏi hỏi khó trả lời. Là vì
diều đó hơi thuộc vè bộ Mỹ-thuật.
Ông ngồi đợi, bản chiec hỏi Tôn
Thượng-thư xem đã.

Nói đoạn, Thái đại-nhân quay
té-lé-phón ngay lập tức.



— Allo! Allo! Bộ Mỹ-thuật? Ở
đây, bộ Lai. Quan lớn đấy à?
Quan lớn vẫn được mành? Tôi
muốn hỏi quan lớn vè vấn đề quan
hệ... quan lớn nghĩ nên di giày già-
định-hay là giày ban?... Bộ Lê?
Đề bản-chiec hỏi xem...

Thái đại-nhân quay sang phía tôi
thuật lại:

(Xem trang 4)

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lèn soái, nóng rét, đau xương, rát thịt, rò rỉ đầu nỗi mè-day, ra mào gà, hoa
khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là biến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời qua bộ lại hoa-ết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giày-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Hué (số cửa chợ Hòm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Bác, 73, Belgique — Namdinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải librairie Lạc-sơn — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thủ
Yenbay, Đông Tuần — Lao-Kay, Đại An — Vinh Hué, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1st Dakao — Phnompenh, Hồng Bàng — NhaTrang, Son
giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison An Ba. Còn nhiều nơi nữa không chờ hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thường lượng.

— Tôi thương-thư bảo tôi rằng điều đó là một vắn-dè thuộc quyền quan thương bộ. Lẽ xứng đoán, vì thương-phục hay triều-phục điều đó lẽ-nghi mà ra cả.

— Vậy đại-nhân thử hỏi Bầu đại-thần xem...

Thái đại-nhân gật đầu quay lại mắng nói :

— Allô ! Allô ! Bộ Lê ? Bầu đại-nhân ? Tôi đây thương-thư bộ Lê... Tôi muốn hỏi đại-nhân về một vắn-dè quan-hệ ; bạn quoc-phuc nên đi giày ta hay giày ban ?

— ... Thế nào ? đại-nhân nên giữ lề cõi ? Nhưng chúng ta là lục bộ mới ? Da... da... đại-nhân đây rằng việc quan-hệ đó thuộc quyền quan thương bộ Mỹ-thuật sứ doán ?

Thái đại-nhân quay lại tôi có vẻ thất vọng.

Thành thử ra tôi cũng thất vọng, đánh ngậm ngùi trở ra, đến nay vẫn không biết rằng bạn quoc-phuc thi nên đi « giày ban » hay nên đi « giày ta » ?

Tú Lỵ

DANH THIẾP THEO LỐI ÔNG TIỄU

NGUYỄN CÔNG TIỄU

Có cả hai chân trong viện Khoa Học

Thủy tiên trang

Thấy danh thiếp ông Tiễn vừa oai vừa nhูm, nhiều ông cũng bắt chước làm theo. Theo như chúng tôi biết thì bắt đầu có mấy ông sau này :

LÊ CÔNG ĐẮC

Có ba chân và hai mõm

Sinh từ

TÔN THẤT QUÁNG

Một chân ở bộ Công, một chân ở bộ Mỹ Thuật.

Buôn

DƯƠNG BÁ TRẠC

Người ở bên ta, óc ở bên Tàu

Văn Học

BÙI XUÂN HỌC

Có một chân ở Ngo-báo; một chân ở Loa, bụng thì ở giữa đựng cơm, còn óc thì đi đâu không biết.

Số Loa

Khó nghỉ quá, bắt được
đòi bít tất lại thủng cả ngón;

... Ư, săn lợ mực đen dày.

MÃY KIỀU XE KÈM HÒA

Ngày kia (chủ nhật 17 mars) đã có cuộc thi xe kết hoa của anh em học sinh tổ chức, Phong Hòa xin hiện mấy kiểu rất nhã, rất đẹp, rất hợp thời.

Xe Nam Phong — Ai cũng biết rằng phải làm tượng bà lão Nam Phong. Càng làm xấu bao nhiêu càng đẹp bấy nhiêu. Muốn bày vẽ thì dễ cù tú Tiến và ông đồ Thuật đứng trong xe phồng má thôi làm già Nam cho bà lão được mát mẻ.

ông». Cứ thế mãi cho đến khi hết giây cột, thì lại lên giây.

Xe Lê Thăng — Lê Thăng vận y phục con đỗ đánh bồng đứng trên xe, và luôn mồm hát : « Lê Thăng tiến sĩ, con đỗ đánh bồng ».

Xe Văn Học — Chỗ dây vỏ thùng. Mấy ông họ Dương ngồi trên xe cầm diều thuốc bảo mà gõ cho thực kêu.

Xe Phạm văn Thư — Chứa lầy thực nhiều áo thùng xanh giấy và diều, tráp bên ngoài làm bằng nứa. Cứ đi một quãng lại vứt xuống đường một thứ mà kêu : « Không cần ! ».

Xe Nhật-Tân — Chiếc cù-lao-hồ úp ngược trên bếp kiêng tắt ngóm. Đỗ Văn đứng trên cù-lao-hồ chốc chốc lại buồn rầu kéo dây túi giờ lên mà nói rằng : « Hết tiền ! ».

Còn nhiều kiểu xe nữa, như xe ông Lê công Đắc, xe Phạm huy Lực, xe Nguyễn văn Vĩnh, xe Hoàng Tăng Bí, xe Phạm lê Bằng, vân vân... Nhưng chẳng cần nói, độc giả cũng thừa biết xe ấy phải bài trí ra sao.

Độc giả cũng biết rằng xe rùa Nguyễn công Tiễn phải chậm chạp đi sau rốt và lừng rùa, nghĩa là nói xe ấy phải đùi hùa bối như ruồi, thủy tiên, lá vối, máy quay mặt trời, rắn, rết, v. v...

Thợ Mâ



— Khó nghỉ quá, bắt được
đòi bít tất lại thủng cả ngón;

... Ư, săn lợ mực đen dày.

... ta làm thế này

... thì có giờ biết.

CHÓ' BÓ' QUA

Về phương-diện quảng-cáo không gì hiệu nghiệm bằng nhò phòng C.P.A. tràn-thiết

của hàng và chung bầy hàng hoá.

Vì C.P.A. có những nhà chuyên-môn trong-

sư và hai ông Tô-ngọc-Vân, Ng.-cát-Trường

Xin mời lại thương-lượng
với M. Nguyễn-trọng-Trạc

Bureau PHONG-HÓA

THUỐC LẨU

HAY NHẤT

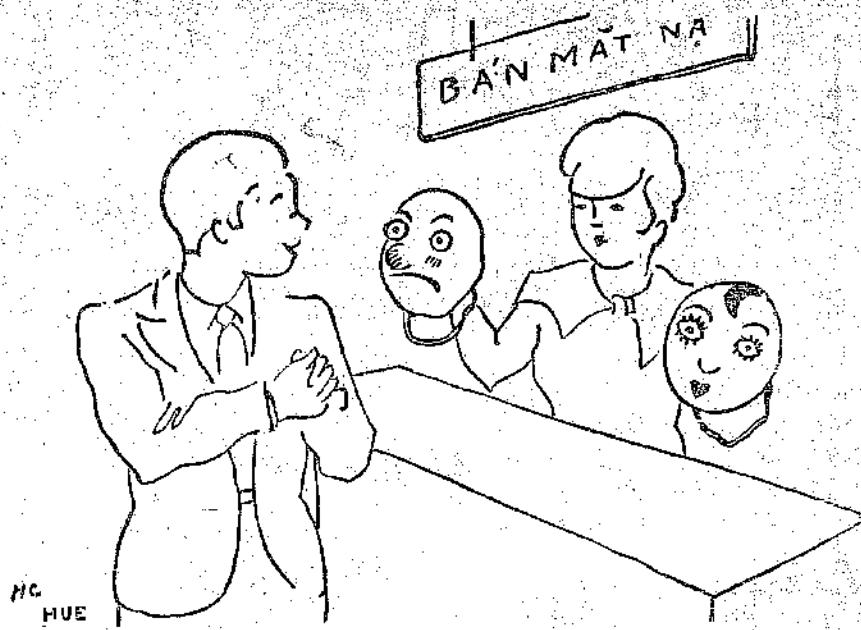
(Thuốc lẩu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phản chất kỹ-càng bán tại Thương-Đức, 15, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi, nhẹ 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phat, không hại sinh-dục, hợp phủ-tang mọi người mà bệnh nhang và lâu đến đều dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1931. Ở xa biểu tiền cước phí.

THU TÙ VÀ MANDAT ĐỀ: THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi

CĂN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI



HUE
— Hai cái mặt nạ này ông lấy cái nào?
— Tôi xin lấy cái giữa.

ÔNG NGUYỄN TIẾN LÃNG KHÓC BÀ LÃO NAM-PHONG

Ngày mười một tháng hai năm Ất-Hợi, chồng lẽ là Hán-Thu Nguyễn Tiến Lãng, đứng trước linh cữu người yêu là bà lão Nam Phong, khóc mà than rằng:

Thời giờ thăm thoát, mươi tám năm sự nghiệp giờ giang.

Số phận long dong, răm bảy tháng duyên ngắn-ngủi!

Tưởng bạn vàng, thương liếc khôn nguôi;

Ngán mệnh bạc, nói nồng thêm tủi!

Nhớ bà xưa:

Đất Bắc danh lừng,

Trời Nam tiếng nỗi.

Chữ Hán đã thông,

Văn nôm lại giỏi.

Ôi, con người tài sắc hoàn toàn,

Mà cẩn-số tình-duyên rắc rối!

Trước già nghĩa cùng tiên-sinh họ Phạm, sững dối cả nước duyên tra.

Rồi sinh cơ lại quý sá hàng Da, thỏa trí rồng mây gấp hội!

Nồng duyên hương lúa, tưởng chừng vẹn nghĩa sắt cầm;

Mãi bước công danh, nở đênh tình chấn gối!

Vô kinh Huế, việc nước non gánh vác, quyền cao chức trọng, ông miên man ngày tháng ruồi rong;

Ở tỉnh Hà, thân bỗn tiều lè loi, phản nhại hương phai, bà can chịu sớm hôm thuỷ thủ!

■

Tuy rằng:

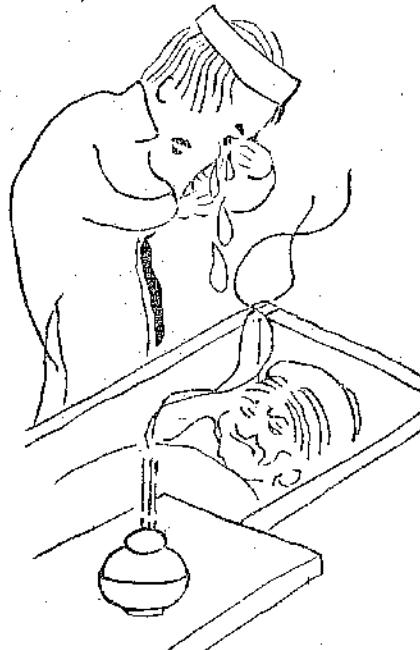
Ông bướm són-sao,
Bạn bè lui tối.

Sir từ Tiến làm công làm cán, những lầm le kế vị kẻ pô tính;

Bác Phan Khôi giờ khéo, giờ khôn, hòng lấp lánh thay chán người bạc bối.

Song le:

Khách hiền tim, bà đênh-đoảng thờ ơ,
Người vắng mặt, bà ám thầm mong mỏi.



THI NÓI KHOÁC

Anh ạ, tôi có bức tranh hoa người con gái ngồi chơi treo ở phòng ăn. Một hôm, tôi cầm bát cơm và dội dứa lại gần bức tranh mời ăn. Từ thì người con gái giơ hai tay rá đỡ lấy dứa, bát rồi và lấy và dề. Tôi sờ luôn hai bát nữa, người ấy cũng ăn hết. Thành thử bữa ấy tôi đói. Tôi nghĩ ra một cách rất diệu: là vẽ một lién cơm lên bụng người con gái.

Quả nhiên, lần sau tôi đưa bát cơm thì người con gái lắc đầu không ăn.

NGUYỄN TIỀN LỢI, Hanoi

I. VẬN ĐEN

Giờ cho, làm giàu chẳng mấy chốc, mà giờ bắt tội, xuống cũng chẳng lâu gi.

Thầy chánh Cửu tông trên, mấy năm trước giàu có tiếng; tuy trông lên thì chẳng bằng ai, nhưng trông xuống thật quả chẳng có ai bằng. Thế mà nay, vận xuống, tiền của sạch, ruộng vườn bán hết.

Ông chỉ ăn nhở vào cậu con trai, làm việc tay trên tinh có tiền. Được thế, ông cũng đà mừng, không mong gì hơn nữa; ai ngờ, họa vô đơn chí, cậu con trai ông hóa ra con gái, bỏ việc làm, rồi đi theo gai mắt.

Ông hết chỗ nương nhờ.

II. SUNG TỐT

Truyện này xảy ra dã lâu.

Một ông kia mua được khẩu súng tốt lắm, mà ông ta bảo là: «Rất tốt lắm». Ông muốn thử. Ông lấy ra mươi người, bắt đứng hàng chín nhất dưới chân núi. Ông lùi lại mươi bước, giơ súng nhằm. Đòanh một cái, viên đạn xuyên thấu qua mươi người đang chân núi, liền quay lại, thẳng thắn chui qua mươi cái lỗ ở mươi người chưa kịp ngã, rồi chạy tuột vào lòng súng, nhanh lấm mà mạnh lấm, nện bặt lên mặt ông. Ông ngã lăn ra, chưa biết súng tốt hay xấu. Rõ bực mình.

CHÁNH TỔNG CHẾ

LÀNG BÁO DỊCH

Ất-Hợi đầu năm đã độc trời.

Trong làng báo nát lầm dân to.

Cô đồ Phụ-nữ quan ôn bắt...

Bà lão Nam-phong quỉ sứ lôi...

Nhôn-loại chè cơm dành đoạn kiếp,

Nhật-tân hết gạo cũng tong đời.

Đè phiền Tù-Mở lâm văn điếu,

Nận mãi, than ôi, mất óc rồi!

TÚ MỞ

(gà họ Nguyễn-Tiến-Lãng)

UỐNG VÀO LÀ KHỎI

Thuốc năm 1935. Đối với hành vật-chất các bệnh nguy-hiểm sinh càng nhiều; vì các lẽ ấy, chúng tôi đã công nghiên cứu từ xưa tới nay, nên năm 1935, phát minh ra thứ thuốc này gọi là thuốc năm 1935, giúp cho các bệnh nhân thực-mùi phần mỳ mẫn cả mươi. Công hiệu của thuốc này: 1er Khỏi tức buốt ở bàng quang, dài rái, tiêu tiêu vắng, đỗ, đục, hoặc dài ra viêm, đại tiện táo, có người nói hạch ở ben, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Hết mau khỏi mủ, dù bị lâu chua-khỏi hoặc bị nhiễm lẩn chua-chua khỏi han, thường có mủ chảy ra, lẩn liên vẫn như thường, có người nói buốt sáng thấy ra một vài giọt mủ hay lúp nào ở quay đầu cũng nói như thế là thuốc về thời kỳ kinh-niên vì trùng bệnh lâu đã ăn vào thời tiết, uống thuốc này lập tức là khỏi liền. Nói tóm lại, những người bị bệnh lâu bất-cứ lúc buốt bay chảy ra mủ, kinh-niên hay mồi mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và súc khỏe uống thuốc vẫn đi làm việc như thường. Đàn ông, đàn bà và đàn bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$60

LÊ HUY PHẠCH

TONKIN - 12, SINH TU - HANOI

Đại-lý: Haiphong: Nam-Tâu 82 Bonual, Vinh: Sinh-huy-Dược-Điếm, 59 Rue de la Gare, Hué: Văn-Hòa 87 Paul Bert, Quinhon: Trần-văn-Thắng Avenue Khai Định, Saigon: Dương-văn-Vy 109 rue D'Espagne. — CẦN NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.

TIỀU SƠN TRÀNG SĨ

(Tiếp theo)

Trong rừng Đinh-Bảng

UANG Ngọc đi trước dàn đường, rẽ cương lượn qua cửa tây, tức cửa chính phủ Tứ-sơn. Lê Bảo cho ngựa chạy ngang hàng mà hỏi rằng:

— Sao đại huynh lại đi về phía này?
Nhưng Quang Ngọc không trả lời, im lặng cho ngựa phi thật nhanh, mãi khi tới chỗ ngã ba mới kim cương nhảy xuống đất. Nhị Nương cũng lanh lẹ nhảy ngoắt theo xuống hỏi:

— Đại huynh dừng lại làm gì vậy?
— Hiện muội không biết đây là ngã ba tr?

Nhân thấy ở một bên ruộng có một người bắt ếch giờ cao bò được ném lên đứng nhìn, Quang Ngọc gọi lại bảo soi ánh lửa xuống đường xem. Chàng chau mày chép miệng lầm bầm nói:

— Thế thì là quá nhỉ! Cả hai ngã cùng có vết móng ngựa... Hay họ đến một lối mà đi một lối... Cũng vô lý vì xét kỹ thì vết chân ngựa đều đi tản ra hai phía.

Lê Bảo thấy Quang Ngọc loay hoay tìm đường thì cười bảo:

— Sao hiện huynh không hỏi ngay tên bắt ếch xem họ chạy đường nào.
Người bắt ếch ngạc nhiên:

— Thưa ai eo?

Nhưng Quang Ngọc đã theo ý Lê Lão và lớn tiếng hỏi:

— Tên kia, vừa giờ có một bọn qua đây. Vậy họ chạy về phía nào?

Người bắt ếch trả lời về con đường đi Kim-lũ mà nói rằng:

— Có hơn mươi người cưỡi ngựa vừa đi về ngã này.

— Đã bao lâu?

— Họ chưa đi xa đâu. Nhưng các ông làm gì mà cưỡi ngựa đi chơi khuya thế? những ông ban nãy cũng vậy, làm ếch của tôi sợ trốn tiệc.

Phạm Thái trú mục nhìn thẳng vào mặt người bắt ếch thấp thoáng dưới ánh lửa. Thì thầm, chàng bảo Nhị Nương.

— Thắng này không phải làm nghề bắt ếch đâu, trông dữ tợn lắm, mà ngôn ngữ, cử chỉ của nó có vẻ cứng cáp, tuy nó có làm ra bộ rù rờ, ngôn ngữ...

Có lẽ Quang Ngọc cũng cùng một ý nghĩ, nên chàng hỏi vẫn:

— Anh nói lão...

Chàng ngừng bắt rồi nhảy phắt lên mình ngựa, vẫy-mọi người theo đường Phù-Lưu, Bình-Bảng tiến thắng. Lê Bảo hỏi:

— Số người ta nói ngã kia, hiện huynh lại đi ngã này?

Quang Ngọc cười đáp:

— Thế thì hiện đệ thật thảm quá. Hiện đệ phải biết, ban chiều khi viên phản suất rắn-rô dồn quân đi, thế nào bọn kia chẳng rõ. Nhất là họ đã rắp định đêm nay đến phủ cướp hoàng-phi, thì họ càng phải xem xét binh thế trong phủ tắm. Thế mà họ còn đi về một đường với quan quân, thi họa chẳng họ không ác, mà ngay huynh thì chắc rằng họ có ác. Đó là một lẽ. Lê nữa là

— Làm một ông tướng tất phải biết địa thế khắp vùng minh hoạt-dộng. Ta xét ra gần đây có hai nơi hiểm-trở, đến ban ngày cũng ít người lui-về; một là rừng Sắt ở về mạn Tràng-liệt, hai là rừng Bát-de ở sau làng Đinh-bảng. Rừng Sắt ở gần đường Thọ-khê, chắc họ không đến. Còn rừng Bát-de thì họ có thể dấu người ở đây được. Thực là một nơi thâm-u. Nguyên rừng ấy ngày xưa là một cái vườn hổ-dề để

của Khái-Hưng

thâm trước đó, rồi sau sẽ kéo dài quay lại sau.

Lê Bảo cười:

— Đại quân có tất cả bốn người.

Nhị Nương khảng-khai nói tiếp:

— Bốn người này lại không địch nổi một trăm quân ư? Vậy xin mời Phạm hiện đệ cứ đi trước xem binh thế họ ra sao, rồi về báo, dẫu họ đông đến đâu ta cũng không sợ.

Phạm Thái tuân lời đi thẳng. Biết chắc thế nào bên địch cũng có quân canh ở trên con đường đi tối rừng, nên chàng rẽ xuống ruộng đi vòng về phía sau đền, rồi quanh lèn mạn nam khu rừng. Chàng biết ở đó có một quăng hào vừa hẹp vừa nông, nước chia tới thắt lưng.

Đến đó, Phạm Thái cởi quần áo lót qua sang bên phía rừng. Trời rét, nước lạnh, nhưng chàng chẳng coi vào đâu.

Cái thân chiến-sĩ phiêu-lưu đã từng sông phà tên dạn, đã từng làm quen với cái chết giữa đám can qua, có quẩn gi sự già buốt của làn nước lạnh mùa đông!

Tới rừng, chàng se sít lại mặc quần áo vào, rồi tay cầm kiếm, cui lom khom, rón rén đi quanh bờ hào một vòng để dò xem trong rừng có ánh lửa không. Khi đi đến mạn bắc khu rừng, và nghe có tiếng sột soạt rãnh rắc như tiếng bàn chán đi lên đám cành lá khô, chàng vội ném rập xuống, vì chàng sợ ở trong rừng nhìn ra, bên tách sẽ thấy bóng chàng thấp thoáng in lên nền da trời.

«Địch là họ nấp ở đây rồi, vì rõ ràng có tiếng, nhiều người nói truyện. Trần đại huynh thực đoán việc như thần». Phạm Thái vừa nghĩ vậy, vừa men bờ hào, vòng sang phía đông rừng.

Bỗng chàng mỉng quỷ quái và suýt buột miếng kêu lên. Một chiếc thuyền ai buột ở gốc một cây cổ thụ, dưới đám lá rướm rà rú xuống che lấp.

Chàng bước vào thuyền cầm hơi chèo nhẹ nhàng chở sang bờ bên kia, rồi hắp tấp về chỗ cũ báo cho anh em biết. Trước thi cả bọn cùng kéo đến thuyền hơi sang bờ rừng. Vừa bước chân lên đất thi một bọn đông ần ở sau khóm cây sồi ra, ai nấy tay cầm khí giới. Một người nói:

— Bọn người đến đây tìm cái chết, phải không?

Chàng nói chẳng rằng anh em Quang Ngọc sống vào mùa kiếm đánh liều. Bên địch, có ai thét:

— Khoau! đánh nhau phải có cớ. Vậy vì có gì chúng ta đâm chém nhau?



cách đây có một lát, ở trong phủ có đánh nhau. Vậy thi tên bắt ếch kia, nếu thực là một tên bắt ếch, sao còn đủ cau-dám mà lại dày bắt ếch. Nó đứng ngay chỗ ngã bờ há không phải chỉ cốt để trả đường lão cho quan quân, nếu quan quân đuổi theo. Nó có ngờ đâu quân đuổi theo lại chính là bọn ta, nghĩa là bao giờ cũng khôn hơn quan quân.

Chàng thích chí cười ha-hả. Mọi người cũng cất tiếng cười theo. Lê Bảo hỏi:

— Còn vết chân ngựa sao lại có ở cả hai ngã đường?

— Cái đó thi phỏng khổ gi. Cho ngựa phi về đường kia, rồi khi trở lại thi rẽ ngựa chạy xuống ruộng. Hiện đệ không trông thấy chỗ ấy ruộng khô à?

Bọn kỵ-sĩ vượt qua làng Đinh-Bảng. Quang-Ngọc kim ngựa lại bảo mọi người:

— Bây giờ cho ngựa di bước một, kéo chạy rầm-rầm họ biết mất, vì đây gần đến nơi rồi.

Phạm Thái kinh ngạc hỏi:

— Sao đại huynh biết?

Quang Ngọc cười:

các sư và vua chùa đời Lý đến nghỉ mát, bỏ hoang lâu ngày cây cối mọc um tùm thành rừng. Lại thêm có hào chung quanh khiến khó tìm được lối vào, nhưng chắc thế nào bọn kia chẳng có thuyền chờ sẵn ở trước cửa đền Lý bát Đế.

Mọi người đến lấy làm phục cái tài xem đoán của Quang Ngọc. Nhưng Lê Bảo cười thầm, chỉ mong không gặp bọn kia ở rừng Bát-de để sau uầy chế riêu Quang Ngọc chơi. Quang-Ngọc lại nói:

— Còn một điều nguy huynh nghĩ mãi không ra. Là bọn kia cướp bá hoàng-phi để làm gì? Bọn ấy là cảnh thủ của bá chánh? Hay là lũ trung thần nhà Lê đến cứu bà. Phải chờ khi nào gặp nhau mới biết rõ được.

Bấy giờ chỉ còn cách đến Lý bát Đế độ vài trăm bước. Phạm Thái bận buộn ngựa một nơi, rồi di bộ lại đến. Chàng nói:

— Ngày theo Nguyễn Đoàn, ngự đệ cũng đã nhiều lần trốn ở đó. Quả thực là một nơi bí-hiểm, nhưng ngút đệ thuộc đường lối trong rừng như đường lối chùa Tiêu-Sơn, nên xin đến đó

đầu làm bằng đất xanh và đất xít

trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

MÓI ĐIỀN:

HỘT DEO CÒ TÂN - THỜI

ĐẮNG PHA - LÊ CHẮNG VÀ CÁC MÙ

RẤT ĐẸP - GIÁ HÀ

MỘI CHUỖI : 1\$00 MỘT TÀ : 8\$00

MỘI CHUỖI : 0\$50 MỘT TÀ : 4\$00

• Bán buôn, bán lẻ •

PHUC-LOI

79, Avenue Paul Doumer, 79 — Haiphong

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỦA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giấy nút số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THÚ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

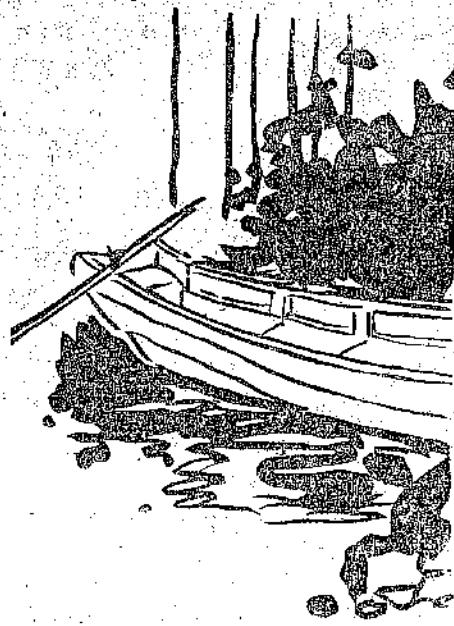
NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HUNG-KY

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vỡ

Đầu làm bằng đất xanh và đất xít

trắng rất tốt mà bán giá rất hạ



Lê Bảo hùng hổ cầm thanh kiếm dài vẫn đứng giữ miếng. Nghe bèn kia hỏi, chàng liền trả lời :

— Chẳng vì có gì hết.

Người kia cười, ôn tồn nói :

— Xin tiểu tướng đừng vội giận. Ta hỏi thế là vì trước ta vẫn trống chủ tướng là quân trong phủ đi theo bắt chúng ta. Nhưng thiết tưởng đội binh trong phủ khi nào lùng biết mà đến đây. Mà dù có đến đây nữa cũng chẳng có đủ can-dam đánh lối qua bảo vào tới rừng. Vậy ta hỏi, sao chủ tướng lại lần mò theo chúng ta ?

Lê Bảo nồng này thét :

— Vì bọn người cướp bà hoàng-phì đem đi. Ta hãy hỏi người : có phải người định đem bà giải nộp đế lĩnh thưởng chăng ?

Người kia mắng :

— Đồ hồn xược ! Nếu ta không thương người còn trẻ đại, thì ta sẽ cho một mũi kiếm.

Lê Bảo nói con thịnh nộ xông vào đánh liền. Quang Ngọc phải lùi bẹn lại mà bảo rằng :

— Sao hiền đệ hấp tấp thế ?

Rồi chàng quay lại nói với bèn địch :

— Tôi xem ra các ông đều là tay khét khét và có dũng cảm. Chắc không phải là một bọn cướp tầm thường. Vậy sao chúng ta lại không đem lễ nhượng ra đổi dãi nhau, dù vì việc nghĩa phải đánh nhau đi nữa.

Một người bèn địch đáp lại :

— Ủ, ông này biết điều đấy, chờ như cái ông kia thì hung hăng quá. Các ông phải biết đánh nhau thì chúng tôi cũng vui lòng đánh nhau với các ông. Nhưng bên các ông có bốn người mà bên chúng tôi những hòn hai chục, chẳng lẽ lấy nhiều lần ít e không tiện.

Lê Bảo thét :

— Anh em ta không sợ nhiều đâu. Đánh thi đánh ngay, không cần phải trì hoãn.

Người kia giọng chế nhạo :

— Hãy khoan ! làm gì mà vội thế. Đề đến sáng mai cũng không muộn kia

mà. Bây giờ các ông đã đến đây, chúng tôi hãy xin, lấy địa vị chủ nhân mời các ông lại dâng nhà soi chén rượu với chúng tôi cho vui.

Thấy anh em Quang Ngọc do dự, người kia cười :

— Các ông đừng ngại, chúng tôi không coi các ông như một bọn tù binh vô giá trị đâu.

Lê Bảo lại bầm hầm nổi giận :

— À, bọn này lão, dám bảo chúng ta là tù binh.

Người kia, giọng bình tĩnh, ôn tồn :

— Góm ! Ông này sao mà nóng như Trương Phi thế ?

Phạm Thái từ nãy vẫn đứng im. Chàng bỗng thửng thỉnh tiến đến gần bên địch mà dỗng đặc nói :

— Các ông đã lấy lẽ độ chủ nhân mà đón tiếp chúng tôi, lẽ nào chúng tôi lại không lấy lẽ độ tôn khách mà nhận lời. Vậy thanh kiếm của tôi đây, tôi xin gửi các ông (vừa nói chàng vừa tháo kiếm mà trao cho bọn kia). Sau khi cùng nhau hội ý, mà chúng ta cần phải đấu gurom, thì sẽ xin các ông trả lại kiếm tôi. Còn như nếu các ông không phải là tay hão-bán; mà nhất định chiếm đoạt thanh kiếm của tôi, thì lúc đó ta sẽ nói truyện. Xin các ông kíp dẫn đường cho chúng tôi theo về nhà, chẳng trời sáng thì lỡ mất cả công việc của chúng tôi.

Cảm động vì khí phách anh hùng, vì lòng thành-thực và nhã-nhận của Phạm Thái, bèn địch lè phép đưa anh em chàng tới một gian nhà tranh làm ở giữa mấy khóm cây dày lá che kín mít từ phía, sau khi đã dì quanh eo trong rừng rậm.

Vừa bước chân vào nhà, Nhị Nuong thở nhẹ kinh hoàng kêu lên :

— Trời ơi ! bà hoàng-phì !

(còn tiếp)

Khái Hưng

PHONG - HÓA

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, A^e GRAND BOUDDHA, HANOI

TÉL. N- 874

Chi nhánh ở Saigon :
160 Đường Lagrandière

Sáng lập: Nguyễn-xuân-Mai
Giám đốc: Nguyễn-tường-Tam
Quản lý: Nguyễn-văn-Thức

GIÁ BÁO :

Sáu tháng Một năm
Trong nước 1\$60 3\$00
Ngoại quốc 3.50 6.50

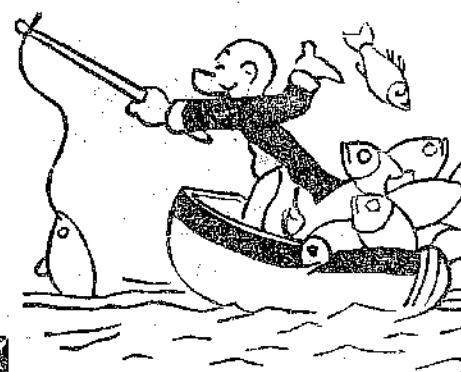
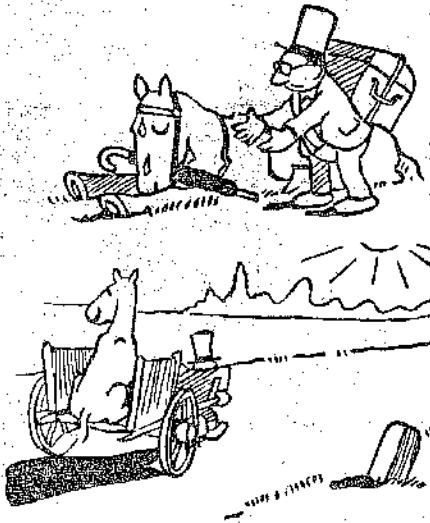
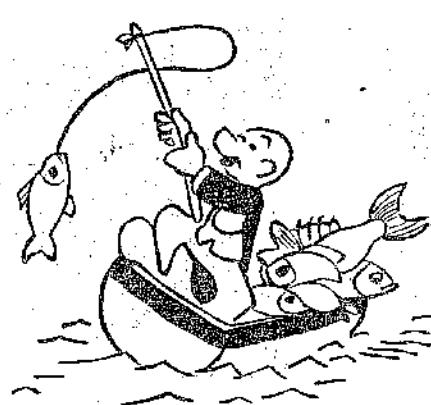
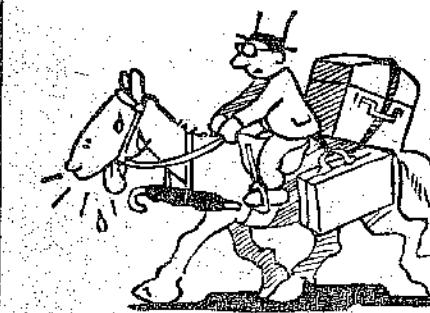
MỘI SỐ : 7 XU

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về Ông Nguyễn-tường-Tam

Nụ cười nước ngoài

TRANH KHÔNG LỜI

TRANH KHÔNG LỜI

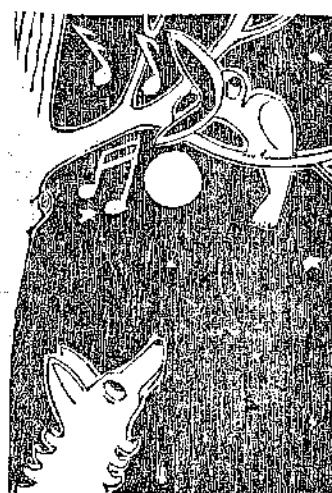
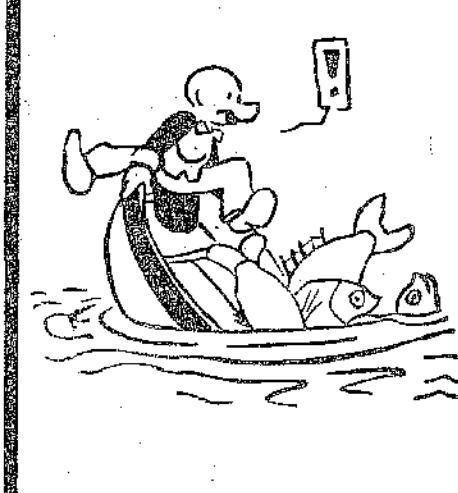


NGỤ NGÔN

Con cáo, con quạ và cái bánh sữa.



1



2



3

TRICARBINE

CHÉ RIENG CHO XỨ NÓNG DÙNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẦM NHỮNG BỆNH NHƯ SÁC MẤY

Sỏi bụng; q' chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

PHẤN VIẾT BĂNG

"CON - BUỒM"
(CRAIE Marque « PAPILLON »)

MỖI HỘP 100 THỎI — CÂN NẶNG 675 grs.

Giá hạ hơn phấn Tàu
Bán lẻ khắp các hiệu sách các tỉnh

Mua buôn | SAO - TRI, Hanoi
? ? | NAM - TÂN, Haiphong

BẮT ĐẦU TỪ THÁNG SAU (2 AVRIL)

“NGÀY NAY” RA HẰNG TUẦN

ĐỂ CÁC BẠN KHỎI NÓNG ĐỘI VÀ CHO TÒ BÁO CÓ VỀ HOẠT ĐỘNG HƠN

VĂN IN NHƯ CŨ, GIẤY VÀ SỔ TRẮNG NHƯ CŨ, GIÁ MỖI SỐ VĂN BÁN NHƯ CŨ
NHƯNG THÊM MỘT PHỤ TRƯƠNG VÀ NHIỀU SỰ MỚI LẠ

MỖI SỐ SẼ CÓ:

Bốn phỏng-sự có tính cách: xã-hội hoặc chính-trị, khảo-cứu, dân-sinh, kỹ-nghệ, mỹ-thuật, văn-chương, phong-tục.
Nhiều tranh ảnh về thời-sự, xã-hội, khảo-cứu, hoặc đối với phỏng-sự, hoặc độc lập có giá-trị riêng, chọn lọc kỹ.
Phụ bản có giá-trị về mặt mỹ-thuật hay về mặt khảo-cứu,
Truyện vành móng ngựa,
Hai truyện ngắn,
Ba tiểu thuyết,
Một truyện dài bằng tranh hay bằng thơ.

Cứ 5 số báo, đăng trọn một bộ tiểu thuyết.

Sé biếu không:

Một tập phụ-trương đăng truyện dài
cái trong báo.

Mỗi tập 8 trang, sổ báo nào cũng có và có mãi mãi
(KHÔNG BẢN BIỆNG NGOÀI)

Cứ ba tháng lại có một số NGOẠI HẠNG in một nửa ảnh, một nửa bài, nói về những việc hệ-trọng ngày nay.
Lấy tên là « Đầu vết Ngày Nay »

biểu các bạn mua năm

Chương trình đã định — Nói nào cần điều tra thì đã có phóng-viên đi — Hiện dương khảo xét — Muốn cho các phóng-viên được dễ dàng hành động, nên hiện nay phải giữ kín, khi nào điều tra xong sẽ công bố sau.

Chúng tôi muốn cho tờ NGÀY NAY thành một tờ báo vui viva có ích, ai cũng cần đọc, ai cũng muốn đọc, tờ báo lanh lẹ, nhiều người xem — súc mạnh tờ báo là ở đó — Đưa vào sức mạnh ấy, dần dần sẽ mâu-tình những công cuộc về xã hội, những việc cải cách khẩn yếu mà các bạn và chúng tôi lúc nào cũng tha thiết.

Ngày Nay

MỚI VỀ BÚT MÁY NGÒI KAOTITHE

KAO LO

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chì tim (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAOLO bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bút bao bán lẻ tại: LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI — HAIPHONG — NAMDINH

MUỐN CHO BUỒC: TRẮNG-KIỆN, KHÓE PILULE

LABORATOIRE
59 RUE PAULE

khôixanh xao, thiếu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE



CUỘC ĐI

Một tờ báo mới

DÒ là tờ TRẮNG-AN báo, xuất bản
ở trong Huế.

Ông Bùi-huy-Tín làm chủ-nhiệm, mà ông Phan-Khôi làm chủ-bút. Từ ngày thời Phụ-nữ Thời-dám, ông Phan-Khôi bèn di ngao-du sơn-thủy, tìm trong phong cảnh trời, đất, người, vật, cái lẽ mâu-niệm và bí-mật tại sao mà báo nào hể có ông và ô làm là y như báo ấy không chạy.

Báo không chạy không biết vì lẽ gì. Bài vở — nhất là bài vở của ông — vẫn hay, tên tuổi ông trong làng báo vẫn được người ta hoan-nghênh, mà cả đến những người trong tòa báo cũng hoan-nghênh nữa. Thế mà nó cứ không chạy mới là lạ cho chó!

Sau một hồi lý-luận rất chặt-chẽ và khéo triết với cõi Logique, ông Phan tìm ngay được cái nhẽ tại sao ấy: ông nghĩ rằng báo không chạy, bởi vì nó đứng. Mà nó đứng bởi vì nó không di. Mà nó không di bởi vì ông không di.

Nếu bây giờ mà ông đi thì nó cũng di. Mà nó di thì tất nó không đứng, mà nó không đứng tất nó phải chạy. Thật là dề.

Bởi thế, cho nên ông giứt áo ra đi, di ngao-du sơn-thủy, di tìm cái nhẽ vẫn mâu-niệm và bí-mật-tại sao cứ phải ông di thì báo nó mới chịu chạy.

Di đến Huế, ông thấy phong cảnh đẹp, các chị em xinh tươi. Mến cảm, mến người — nhất là mến người — ông liền dừng lại ở Huế để cùng ác thành-quách lâu dài cố kết duyên vẫn tự.

Vì thế, báo Trắng-An ra đời. Chúng lỏi thêm được một bạn đồng-nghiệp. Vì cái tình dó, và theo phép lịch sự, chúng tôi có lời mừng bạn, và chúc cho báo Trắng-An cứ được tràng-an mãi mãi, chúng tôi mừng.

Còn về phần tôi thì cái đó tự nhiên vẫn như thường, không có sự gì lạ.

Chúng tôi chỉ ước sao ông Phan-Khôi cùng Trắng-An được bê-vé, quan-rặng như các ông quan trong triều-dinh, hay được cù kỵ như bức tường rêu phủ.

Văn lý-luận

NHUNG có một diễn người ta
biết chắc, là báo Trắng-An là
một tờ báo lý-luận lắm.

Trong mảnh giấy gửi trình các qui
độc-giả, người ta thấy lý-luận rằng :

— « Chúng tôi vẫn biết trong nước
ngày nay, báo quốc-ngữ và chữ Pháp
cũng đã có nhiều. Song đó là về bài
nói: xứ Nam và xứ Bắc. »

EMI BÁO

xin ngài chịu phiền chờ mua luôn
mandat tên ông Bùi-huy-Tin...

Xin ngài vui lòng chiếu cố. Bản báo
bất đồng ăn cảm...

Kính,
Bùi-huy-Tin...»

Xem xong những người nhẽ ấy, tôi
không cầm được nước mắt.

Thảm-thiết chưa! Tràng-An làm tội
nhớ đến những kẻ kêu đường, kêu
chó, những kẻ đòi cám, rách áo, ngồi
kêu cầu cứu khách qua đường...

Tràng-An làm tội nhớ đến những kẻ
khốn cùng, không có lỵng cám, bắt
báo...

Cũng như những kẻ đó thiết tha:
« Lạy ông đi qua, lạy bà đi lại », để
mong xin lấy đồng trinh, Tràng-An
cắt tiếng kèn van-vi để gởi lòng thương
độc-giả, để mong người ta mua đến
cho món hàng...

Hình như không phải như thế thì
phải. Hình như ta đã được nghe mang
mảng tên những tờ Thanh-nghé-
Tin, tờ Sao Mai, tờ Ban-Tré, ngoài là
Tiếng-Dân và tờ France-Annam bằng
chữ Pháp.

...

Hình như thế. Nhưng tờ Tràng-An
ở Hué, mà chính tờ ấy lại báo là Trung-kỳ
chỉ có hai tờ báo, thì tất là phải
có hai tờ báo thôi.

...

Tràng-An trong đó có ông Phan-Khôi
lý-luận — đã bảo chỉ có thể, thì những
tờ báo kia dẫu muốn có cũng không
thể được — (tuy rằng vẫn có, nhưng
cái đó không kể làm gì).

...

Cái lý-luận của Tràng-An lại chật-
chẽ hơn nữa ở mấy câu sau. Tất cả
Trung-kỳ chỉ có hai tờ báo, mà hai tờ
báo cùng một tôn-chỉ là thông tin tức
cho độc-giả, thì có thể bàn đến văn
chương, mỹ-thuật được. Mà hai tờ báo
khác ton chü, một cái thông tin tức,
một cái mỹ-thuật, thì cái mỹ-thuật
tất không thể bàn đến mỹ-thuật được.
Mà nếu không bàn mỹ-thuật được, thì
bàn gì? Tất lại phải bàn thông tin tức,
mà bàn thông tin tức thì lại đồng tôn
chỉ với tờ báo kia, hai tờ báo đồng tôn
chỉ với nhau, lại có thể bàn tới mỹ-
thuật được.

...

Rút lại, theo cái vòng luân-quản ấy,
thì một tờ báo muốn bàn tới mỹ-thuật,
trước hết phải bàn thông tin tức đã.

Thật là lý-luận thay!

Rón tay làm phúc

SAU khi cho biết cái về lý-luận
kỳ-khôi ấy, Tràng-An bèn thiết
tha. ảo-não kêu lên rằng:

— « ... Tờ Tràng-An báo và « La Gazette de Hué » ra đời giữa lúc khói-
khẩu, kinh-lê khủng-hoảng... nó đã
vì quốc-dân ra đời, thì nó cũng sẽ
trong cày vào quốc-dân mà đứng
về ở trung-ương để đem tin tức
kinh-do hồn chư độc-giả... »

« Xin ngài xét công trình trọng đại mà
mua giúp cho cả hai, hoặc một tờ và

Thỏ tử, hồ bi, thấy hình đồng nghiệp
đang thương như thế, tôi đây cũng
đóng lòng trắc ẩn, cũng muốn ra tay
cứu vớt đồng-nghiệp trong lúc « nguy
nạn khủng-hoảng » này.

Tôi cũng bắt chước mà kêu hô rằng:

— « Hồi các ngài độc-giả! Các ngài
án tiêu vè nhiều, xin các ngài rủ lòng
thương bố thí cho ít tiền. »

Hồi ơi! Thương thay!

Thạch-Lam

Cụ Đê huyện An-hi cải chính

Tuần chủ nhật vừa rồi có một bạn độc-
giả làm sopsis-phor đến tận tòa soạn trách
Tú-Ly sao nõi để cụ Đê ở huyện An-hi
không có khối óc bình dân.

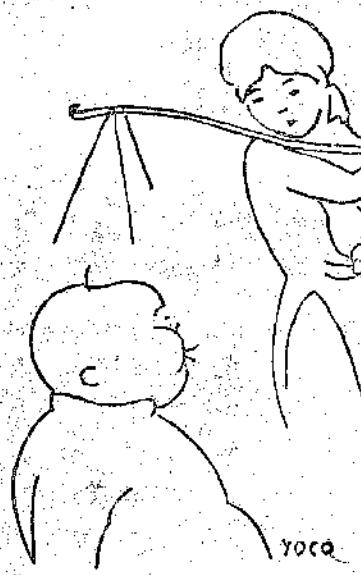
Sô là trong truyện « Tam quốc lâm thời »
lục thanh-trá Đốc-Sưu đến huyện An-hi
đòi án lê dứt của Lưu-huyền-Đức, viễn
đè-lại huyện ấy trách Huyền-Đức rằng:

« Chỉ tại ông khôn, nghe lời, không ăn
của dân mà thôi. Bởi thuở nhà ai làm
quan như ông không? Lương đã ít mà lại
cung dồn quan trên; mỗi một đám giỗ
cụ Thượng là mất vài chục bạc, mỗi canh
tổ tôm hùm cụ Bố là mất đám chục bạc,
đó là không kể tết nhất, lễ mừng
thượng-thọ hay mừng con cụ Thượng đi
hết chồng. Đề thường thẳng sopsis-phor nhâ
en cuối vợ cũng phải mất tiền nốt.
Công cuộc như vậy mà quan không ăn
tiền sao được?... »

Thẳng sopsis-phor! Ông bạn độc-giả trách
cụ Đê sao lại sách me đối với sopsis-phor như
vậy: nghè sopsis-phor cũng là một nghè như
ng nghè lâm bành, nghè lâm quan, hơn kém gì
nhau, miễn là không làm hại dân là được
rồi. Tôi cũng ngẫm như vậy, nên với nhau
một bà đì có danh di xuồng cõi âm mời
hồn cụ Đê lên chất vấn, thì cụ Đê trả lời
rằng lõi mõm, lõi miếng thoát ra câu ấy và
xiu cải chính hộ.

Tú-Ly

MỘT CÂU CA DAO



Đầu bao nhiêu tóc thương minh
bấy nhiêu.

Con cháu Lưu-huyền- Đức cũng cải-chính

Tôi lại tiếp được bức thư sau đây, xin
dùng nguyên văn:

Thượng-hải ngày 25-2-35

Kính ông Tú-Ly

« Chúng tôi là cháu hai mươi đời Lưu-
hoàng-Thúc, lực già-phả ra xem đến chỗ cũ
Lưu sang Ngõ làm lễ thành thân với Tôn
phu-nhân, thấy co đỡ lai bức thư ngỏ tình
với phu-nhân. Bức thư ấy hơi khác bức
thư của ông dâng trong truyện Tam-quốc
lâm-thời. Chắc là tam sao thất bản nên bức
thư ông chép lại và bão của Lưu-huyền-
Đức gửi cho Tôn phu-nhân có nhiều chỗ
không đúng sự thật. Vagy chúng tôi gửi bức
thư có tết-tich của Lưu-huyền-Thúc lên
hầu-hồng ».

Bức thư của con cháu Lưu-Bí gửi đến
có văn vẻ, dâng dê cho ông Nguyễn-Tiến-
Láng khen hon là bức thư tôi đã dâng.
Xin chép ra đây nguyên văn để lăng thi
văn được xem một áng văn tuyệt tác.

« Giang-dông, ngày... »

« Kính đưa Mỹ-nương. »

« Trộm liếc dung nhan mỹ lệ Mỹ-nương,
khiến tâm bão phảng phất, mỗi lừa lóng
chan chúa không người. Buồn thay! Cảnh
xa, người lạ, mỗi nâu sầu thêm ảo nôn chảng
người, biết lấy ai rã tẩm long son, mà vì
ai phải ruột héo gan mòn. »

« Than ôi! Cảnh vật đã buồn, lại dèo
một mồi trong-tử trưởng nguồn con
cò thâu lồng chảng lá? »

« Thưa Mỹ-nương dội hàng trân trọng,
trong trái tim thành thực mà rải bùi lên đây
xin Mỹ-nương rộng rộng xét và xin Mỹ-nương
triển thứ cho. »

« Ông-ao Mỹ-nương chẳng phu lòng mà
cho lại vài hàng kẽo tội nghiệp. »

« Giấy ngắn tinh dài, thưon chẳng xiết
lời, xin Mỹ-nương cho phép hạ bút dè tho. »

« Ban

« Lưu-Bí tức Huyền-Đức. »

« Tả tướng quân, thưong thư. »

« Chương-mỹ hội-tinh ».

MỘT TRUYỆN MẤT CẮP LY-KỲ

Tú Mỡ là một anh chàng dũng tính;
Ruột đẻ ngoài da, lơ-đênh là đời.
Một buổi chiều kia vào hiệu sách phô
hang Gai,

Xe a Côn Nhạn » để ghênh ngoài thềm
gách.

Anh ta tài hùi, mải mê đếm sách,
Mua mấy vần thơ, cắp nách đi ra.
Tim đến xe, ngó ngác, thẩn thờ...
Nhạn » không cánh đã bay xu mất hút!

Anh ta đieng ngắn mặt, nhìn quanh mấy
phiút,
Rồi băng-khuảng đánh trả gót về nhà.
Ngồi tần ngần mới sực nghĩ ra.

Liken xách mũ đến trinh qua sở cầm.

Sau khi đã cung khai cần-thân,
Anh lại ứng dụng òm giận trả về.
Nghĩ bực mình, anh tiếc cái xe
Mà anh quá chẳng khác chi người nghĩa

-béc
Đã cùng anh trên đường đời lắn-lóc,
Bảy, tám năm trời, khó nhọc cõi nhau.(1)
Trinh thi trinh, nào anh có chắc đâu,
Còn hy vọng mong trâu về Hợp Phố...

Anh mỉm cười chịu thắng bợm số,
Sô trùng ngay anh cu Tú xiên đời.
Anh an-ủi lòng: « Thời mệt thời thổi,
Đánh lầm, của dì thay người, càng giãi

ách!
Võ cùi xe dã lôi tàn, cùi rieh.
Tiếc mà chí, thải quách cho rồi!
Chẳng qua muôn sự tại trời.
Số dã định: « Anh được ngồi xe mới ».

Anh lững lững vira dì vira nghĩ ngọt,
Rồi lẩn thẩn rẽ bước lối hàng Gai.
Họa may thắng kẽ cấp giờ hời
Dẫn xe lại trả người cõi chủ...

Lạ lùng quá! Đến cửa hàng sách nõ,
Quả thực anh thấy xe ghênh ở đầu hè!
Bụng hỏi dạ rằng: « Minh linh hay me? »?
Chắc rằng tinh, anh mới cưỡi xe về,
hòn hở!

Đang có một điều, lòng anh vẫn ngọt,
Đoán không ra duyên cớ làm sao?
Chú kẽ cấp kia ngầm nghĩ thế nào?
Đi dã thoát, lại còn « lao » xe lại trả.

Hay chủ đọc trên biển đồng thấy tên
đè Tú Mỡ,
Cầm tinh riêng nên chẳng nỗi xấu chơi?
Đù sao. Tú Mỡ cũng gửi lời
Cảm ơn vùi khen ngọt chủ láng người « hảo! »

Tú Mỡ

1. Nó khó nhọc, chứ tôi không khó nhọc
mấy.

QUÀ BIẾU TẾT

NGÀY TẾT LÀM QUÀ CHO NHAU KHÔNG GI QUÍ BẰNG SÁCH HAY

Cậu Tâm Lộ — Giú quốc-sắc như con sóng hồn — Trai anh hùng obr chiếc thuyền trời. Tác-giả B.D.

giày 250 trang giá 0\$70
Linh Phương — Tập văn kiết-tác của ông Đông-Hồ, in thử giấy sopsis 50 trang 0\$20

Chơi-Xuân năm Ất-Hợi — Cô kiều áo « Chim Lòng » (séduction) kim-thời năm 1935 và có 13 bài

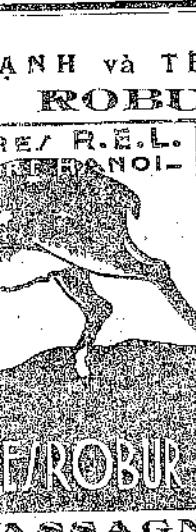
được in trống Văn-chương rất vui, giá 0\$30

Văn-Đàn Bảo-Giám Chủ-thích — Quyển thứ hai có 7 bức hình rất cõi giấy 305 trang, giá 1\$10

Ba quyển đóng bìa giả chữ vàng giá 3\$50

Mua cả bốn quyển trên được trừ 10% — Có bán khắp các hàng sách và

Nam-Ký Thư-Quán 47, Bd Francis Garnier. — Nam-Ký Thư-Viên 39 Rue du Lac. Tel. n. 382 Hanoi.



ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
ROBUR

— Giá rất rẻ —

Mỗi hộp : 0 \$40

Mỗi lần chữa { 2 . 10

6 hộp

ASSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

CHƯƠNG TƯNG XẾT.

(Tiếp theo)

XX

DƯỚI ánh đèn lờ mờ, Loan dương ngồi cẩm cui thái mực. Lúc bấy giờ vào quãng một giờ đêm. Mai là ngày giỗ ông cụ thân sinh ra ông phán, ngày giỗ to nhất trong một năm. Loan con dâu trưởng, hôm đó phải cảng đáng mọi công việc; tuy nàng vẫn nghĩ rằng nếu nàng có quyền thi nàng sẽ bỏ hết cỗ bàn. Nghĩ vậy, nhưng bấy giờ nàng hối biết phải nai lưng ra làm cho trọn công việc mệt cõi nàng đâu đã.

Quay lại, thấy con sen dương ngồi vừa thái su-hào, vừa ngủ gật, Loan hỏi :

— Bình, từ tối đến giờ, mày đã ngủ chưa ?

— Thưa cô, chưa, bà con dặn phải làm xong chỗ này mới được đi ngủ.

Loan nhìn mấy giỗ rêu nói :

— Còn chừng kia mà mày vừa ngủ vừa thái thì đòi nào xong. Đề tao làm hộ. Cho mày đi ngủ kéo mệt.

Khi con sen đi ra rồi, Loan lấy su-hảo ngồi cẩm-cui thái. Bốn bề yên lặng, Loan thở dài, ôn lại trong trí những việc mới xảy ra trong vòng mấy tháng, trong khi tay nàng nhấc dao lên, ấn dao xuống như cái mày. Loan không biết trong mấy tháng nay có phải nàng đã sống thật hay là liên miên ở trong một giấc mộng dài. Nàng thấy ngày nào cũng giống như ngày nào, nối tiếp nhau một cách nặng nề, buồn tẻ. Nên đời nàng cứ như thế mà kéo mãi thì có lẽ nàng đến hóa điên mất. Những nỗi đau khổ nàng phải chịu, những lời gay gắt, đay nghiến của những người chung sống với nàng, bấy lâu đã làm cho nàng hầu thành ra một người khác, tính nết cay chua và tâm hồn cắn cõi. Chính Loan cũng lấy làm lo sợ về sự thay đổi đó. Như hồi mới cưới Tuất về, mỗi lần Tuất bị bà phán mắng — có khi bị đánh nữa — thì Loan tự nhiên thấy sưng sướng trong lòng. Nghĩ lại, Loan phải tự mắng Loan là khốn nạn, vì Loan thấy Loan cũng như những người kia lấy cái khổ của người khác làm cái sướng của

mình, không biết tìm cách che chở cho một người bèn yên. Hay đàn cát lòng thương người đó làm cho nàng đã khổ lại khổ thêm. Tuất mới đầu còn cảm động về tấm lòng tử tế của Loan, nhưng dần dần làm sự từ tể với sự hiền lành, tim cách lấn vợ cả, và được thề mẹ chồng cũng ghét Loan, nên về bè với mẹ tuy không yêu, nhưng vì thói quen phải gần đến.

với nhau không mong gì sinh con để cái, nhưng bây giờ cũng như trước kia, Loan vẫn là một vật sở hữu của Thần. Từ ngày có Tuất, nàng thấy Thần hững hờ với nàng... chỉ trừ ra độ Tuất có chưa sắp óc cũ, thì nàng mới thấy Thần nhớ đến nàng là vợ mình, một người vợ tuy không yêu, nhưng vì thói quen phải gần đến.



trai, thì Tuất nghiêm nhiên là một người có công với gia đình nhà chồng, mà bà phán Lợi cũng bắt đầu hâm Tuất ra mắt, nhất là khi nho Tuất có việc lôi thôi với Loan.

Loan còn nhớ rõ ràng về mặt kiêu hãnh của Tuất, một-khom vì có việc bắt bình, bà phán nhắc đến truyện nàng không biết đường dạy vợ lẽ. Tuất lúc bấy giờ đương bế đứa bé con, vénh mặt ngược mắt nhìn trần nhà, rồi lên giọng thê thót nói :

— Ở nhà này chỉ có mẹ tôi dạy được tôi... chồng tôi dạy địt tôi!

Bà phán và Thần ngồi im như cho lời Tuất nói là phải. Loan toan mắng lại, nhưng cố nuốt giận và tự nhủ :

— Chấp làm gì một đứa vô giáo dục, không hiểu được lời mình nói, Thần phản đã tủi nhục như thế mà không biết, lại còn họm minh làm cao.

Loan ngừng lấy cát, ngẫm nghĩ :

— Phiền nhất là mình cứ mãi mãi sống với những người vô học đó để họ quấy rầy mình.

Loan cho rằng đối với Thần, nàng không bao giờ yêu Thần, ở

Loan cau mày, thương cho thân nàng, cái tuổi xanh của nàng đã phải phi đi để hiến cho một người không yêu nàng và không đáng có quyền được yêu nàng. Nghĩ đến đây, Loan cầm đầu chăm chú đưa dao cắt thật nhanh. Rồi muôn cho khỏi nghĩ ngợi, nàng vừa cắt vừa lầm-bầm nói mỉm :

— Miếng su-hảo này chưa được vuông vắn.. ừ mà phải cắt mỏng ít nữa. Cắt nốt chỗ su-hảo này, phải tia cho hết bát cù cái kia...

Loan đã bắt đầu thấy mỏi lỵ. Nàng ngồi dựa vào tường cho đỡ mệt và thấy thin-thin buồn ngủ. Ngón đèn gần hết dầu mờ dần... chuong đồng hồ nhà trên thong-lắp gõ năm tiếng.

Tiếng bà phán quát tháo ở bên tai làm Loan sực thức dậy. Con sen lúc đó đương đứng nép vào góc bếp, trên má còn in lẩn vết đỏ mẩy ngón tay. Loan với nói :

— Thưa mẹ, còn cho nó đi ngủ đây ạ! Con thấy nó vừa thái vừa ngủ gật.

Bà phán quay lại :

— Nó ngủ gật thì đập vào xác nó ấy.

của Nhật-Linh

— Thưa mẹ, con thái hộ nó, vì từ tối nó chưa được ngủ.

Bà phán gắt :

— Tôi nói cậu gì mợ cũng cãi lại xa-xả... Thế này thì làm sao đủ đồ dùng cho người ta nấu nướng.. Mợ lại bắt tôi phải hầu nó à?... Ủ, phải rồi, đã có gái già này!

Bich đi theo sau bà phán, đưa mắt nhìn mấy giỗ rau còn cắt giở, nói :

— Biết thế này thì mình cố thử cho xong. Cứ chắc ở nó.. chẳng được tích sự gì, nhỡ cả công việc.

Bà phán hỏi :

— Chị hai đã dậy chưa?

— Thưa mẹ chưa. Đêm qua cháu nó quay nên cô ấy phải thức.

— Thời được, để nó ngủ.

Loan nghĩ bụng :

— Đứa bé quấy mà cả đêm không thấy tiếng khóc. Phải, để cho cô hai nghỉ để cô hai tốt sữa, nuôi cậu qui-tử.

Dần dần, mọi người trong họ xuống đồng đù và bắt đầu làm việc.

Loan ngồi riêng ra một nơi, cái đầu yên lặng, không dứt vào câu chuyện các chị em trong họ. Nàng đã biết trước rằng, hễ có dịp gặp nhau là họ nói cạnh nói khoe nhau, và đem những truyện từ, truyện riêng ra nói cho hả giang. Ngoài những truyện ấy ra, họ cũng không biết truyện gì, cũng như sống ở đời, ngoài những sự cõi bàn bếp nước, họ cũng không còn công việc gì khác nữa. Loan tinh ra trong một họ Thần, mỗi năm gân ba mươi cái giỗ. Một đời chỉ sống để lo công việc kỵ giỗ cũng là một đời đầy đủ, bận rộn lắm rồi.

— Góm, chị trưởng bóm này sao mà nghiêm trang thế?

Loan phải vội ngưng lên mỉm cười vì nàng biết là họ bắt đầu muốn sinh sự. Một cõi nứa vừa cười vừa nói tiếp :

— Nghiêm trang không đúng. Phải nói là khinh khinh. Người ta là nữ văn-sĩ kia mà, ai thèm nói truyện với bọn què mè như các chị.

Bỗng cõi tiếng trẻ khóc ở nhà trên. Bà phán bảo Loan :

— Mợ trông hộ con hai nồi hải sâm để nó lên cho con bú.

Kể từ ngày 1^{er} Mars 1935, phòng thăm bệnh của bác sĩ Nguyễn-Hai sẽ dời sang phố Thợ Ruột số 35; n^o 35, rues Jean Soler et Richaud (cùng một số nhà). Giây nói số 410.

BÁC SĨ

NGUYỄN HAI

Kính cáo.

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỌNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HAI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận
CÓ BÁN : Rượu, bia Vin Tonique Alexandra 1305

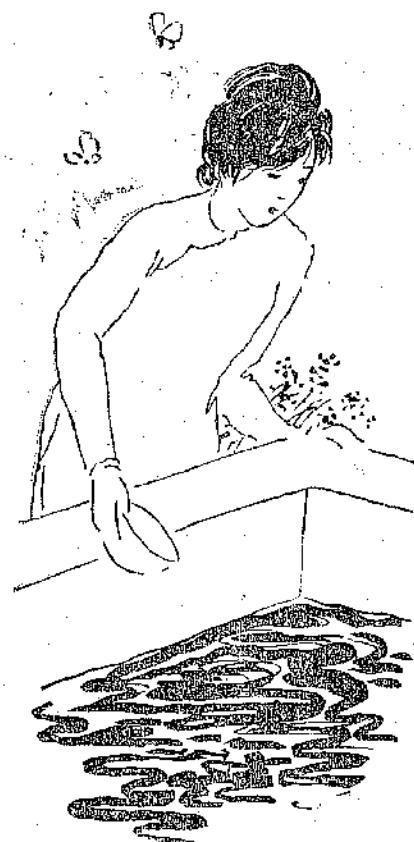
Ngồi dưới một gốc cây trong rощa
thiên nước, Loan cảm cai bát ra bể
lấy nước mưa.

Ngoài vườn, trời nắng rực rỡ, mọi
còn gió thổi mạnh qua làm rung rinh
những bông hoa cải màu vàng tươi.
Vài con bướm trắng bị gió thổi bay
tỏa ra trên lá đồng cỏ, rồi chập chờn
lượn quanh chỗ Loan đứng. Trên
trời xanh trong vắt, từng đám mây
trắng bay thật nhanh như rùa rẽ
nhau đi tìm những quầng không
rộng rãi hơn...

Loan nghiêng mình toàn nước
nước, bỗng ngừng lại, đầm đầm nhìn
xuống đáy bể. Lần nước thu của
đôi con mắt Loan lúc đó long lanh
thoáng in hình ảnh một giấc mộng
xứ xăm, cũng như nước mưa trong
bể in bóng những đám mây trắng
bay qua. Nhìn bồng mây, Loan thờ
thân nghĩ đến Dũng, không biết bây
giờ trời đạt tận nơi nào, và bấy lâu
nay mãi với cuộc đời phiêu lưu,
không biết có khi nào chàng dừng
chân trưởng nhớ tới người bạn gái
xưa lần quất trong nỗi lù hãi, và
năm, tháng vẫn mòn mỏi trông
chàng, tuy biết rằng không còn ngày
tụ họp nữa.

Loan thở dài, lâm bâng:

— Thế mà thảm thoát đã bốn năm
rồi!



Lúc trở vào bếp thấy mọi người
nhìn ra mà mình thì dướm dướm
nước mắt, Loan cười gượng:

— Góm, vào đây khỏi cay cả mắt.

Nghĩ đến nỗi hãi-sợ, Loan giật

mình nói:

CÔ: PHÒNG SOI BIÊN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỀN
“RAYON X”

CÔ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (Đầu Ngõ Trạm Mới)

Bác-sỹ LUYỆN 8, rue de la Citadelle 8
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hôa, 8 — GIÁY NỐI: 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh da bà. Bùi máy điện để
chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG 167, Bd-Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm Mới — GIÁY NỐI: 772

Chuyên-trị các bệnh da phổi. Có máy hơ hơi ép phổi
(pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao

— Thời chết lôi rồ! Bà phán đến mồ vùng cõi, rồi kêu:
— Khê me nó rồi còn gì nữa!
Loan bảo khê Bich ngồi gần đó:
— Sao cô không trống hộ tôi một lì.
— Tôi biết đâu. Mẹ bảo chị, chị
không cần thận, chị lại sắp đồ lôi
cho tôi đây phải không?
Mọi người đều ngưng lên nhìn.
Bà huyện Tịch nói:

— Bà trướng ơi là bà trướng ơi! Khéo sao mà khéo thế!

Tuất cung vừa dỗ con xong chạy
xuống. Bà phán nói:

— Nó giờ bạn con một tí mà cũng
tìm cách làm hỏng của nó.

Thấy Tuất đến mồ vùng xem lại,
bà phán nói:

— Cứ ăn gì được mà xem. Bèm
của khê ra không sợ người ta nói
cho mục mả.

— Thế bây giờ làm thế nào?

— Làm thế nào? Đòi nó đi chứ
còn làm thế nào nữa. Thế là có hai
cô mồi một món khéo hỏng be bét cả.

Tuất vùng vằng nhắc nồi hải-sảm
ra hiên dỗ cả xuống rãnh:

— Thế này là xong!

Rồi nàng ngồi xuống bức cửa, ôm
mặt khóc sụt sít. Bà phán hầm hầm
chạy lại chỗ Loan đứng, nheo:

— Sao mà mợ ác, mợ xấu bụng
lắm thế.

Tuy rất căm tức về cử chỉ của
Tuất, Loan cũng cố nén lòng, ôn
tồn đáp lại bà phán:

— Thưa me, con chót lở tay. Con
làm hỏng thì con nhận, chứ nếu
muốn làm hại nó thì thiếu gì cách
khác.

Bà phán nói:

— Lỗi tay! Mợ bỏ dãy, mợ đi ra
đến nửa giờ đồng hồ, mợ định tâm
lâm khê của nó, mợ lại còn cãi.
Điều ngoa vừa vừa chứ.

Loan cũng không biết phản trả
ra làm sao, đành cúi đầu chịu lỗi.
Nàng toan nói với bà phán nhận mua
đền, nhưng nghĩ đến trong người
không có lấy một xu, nên lại thôi.

Bà phán quát:

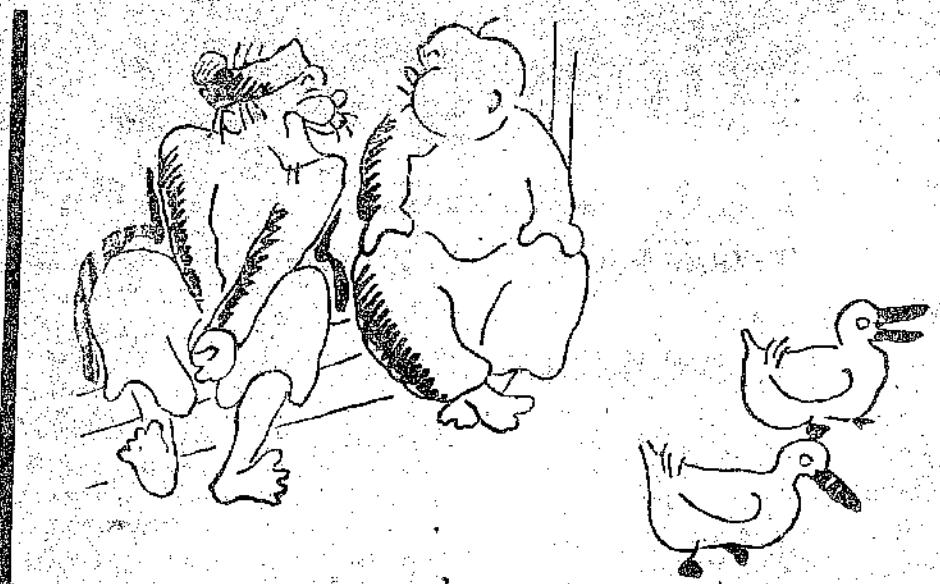
— Mợ muôn sống thì mợ cầm ngay
cái nồi kia đem ra ao rửa sạch đi.
Mợ còn muôn đợi ai hầu nữa. Tôi,
chứ như mẹ chồng khác thì người
ta bắt cả nồi hải-sảm vào mặt ấy!

Rồi như nói thế cũng chưa đủ hả
giản, bà phán di ngón tay trỏ vào
trán Loan, quệt mạnh một cái và
mai mỉa:

— Ác như thế... không trách được
tuyệt đường sinh đẻ!

(còn nữa)

Nhật-Linh



SỐ NGỌT

— Bác Xã này, cầm con vật nào là dit không xé xuống.

VUI CƯỚI

Của N. V. Ngoạn

Không muốn

Khách vào mua hàng, giả liên xong,
nhà hàng cầm tiền dập xuống bàn để
thử.

Khách kêu:

— Ngày tôi không muốn ông dập tiền
của tôi như thế đâu!

— Không dập thì tôi biết thế nào là
thật hay giả?

— Ấy chính vì thế mà tôi không
muốn ông dập.

của Đ. Sinh

Đi xem đốt pháo

Lý Toét dẫn con đi xem đốt pháo ở
ngoài bờ sông. Lúc người ta đốt pháo
thăng-thiên xong, con Lý Toét ngang
mặt lên trời, xem mãi mãi sao,
hở bồ:

— Ngày thầy! Cái gì nó sáng trên trời
kia kia?

— Đó là pháo thăng-thiên khi nã,
có những chiếc bay lên cao quá thi
mắc luôn trên trời, không thể rơi
xuống được!

Của V. Hồng Luang-Brabang

1. Ngó ngắn

Trò B mới xin vào học lớp hè, thầy
giáo hỏi:

— Tên thầy anh là gì?

B—Thưa thầy, tên thầy con là cậu a.
Thầy giáo (lắng làm lạ) lại hỏi:

— Thế tên me anh là gì?

B—Thưa thầy tên me con là mợ a.

T. G. (hơi gắt) — Đòi con tưởn! Thế
anh đẻ ở đâu?

B (cuống) — Thưa thầy, con không đẻ
được a.

T.G. (càng gắt) — Con mèo! Tôi hỏi:
me anh đẻ anh ở đâu?

B.—(cuống quá) Bùm... thằng me con
đe con ở trên giường a.

2. Lý Toét đỡ

Lý-Toét đỡ Xã-Xé:

— Tôi đỡ bác biết người nào hay say
nhất?

X.X. — Người say thuốc láo chí gì.

— Không phải.

— Anh say gái phải không?

— Cũng chẳng phải.

— Hay anh say rượu?

— Không đúng nết.

— À, ông Hiếu rồi.

— Chả phải,

— Thế, thế thì chịu, bác bảo a?

— Thế mà không biết, người say làa
chí a. Người ta chả say cả ngày là gi.

của Biri Hanoi

1. Lý Toét giảng nghĩa

Con đi học về hỏi: Thầy ơi, sao quả
đất lại tròn?

Lý Toét — Máy ngũ thể! Ở bầu thi
tròn, ở ống thì dài. Quả đất tròn vì ở
bầu giới, chí còn sao nữa.

của V. Q. Bảo Lạng-son

Cần thận

L. T. (viết thư cho con) «...Đây, ta
giết cho máy cái mảng-dá 5\$00. Hết máy
có ra giày thép tĩnh, thời máy phải dập
cho được tờ giấy con công, có hai chữ
«Lý Toét viết ở góc, vì tờ ấy mới thật
của tao gửi cho máy...»

THÈ LÈ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 gióng

Tranh về to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất: các thứ sách
đáng giá 3\$00 — Giải nhì: các thứ sách
đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hài: Giải nhất: các thứ
sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì: các thứ
sách đáng giá 2\$00

TRÙ ĐAU BUNG MÁU — BỎ HUYẾT ĐIỀU KINH

Bach Phung Điều Kinh Hoàn số 37

Phụ-Nữ được bệnh đau nhức, nơi máu huyết lỗi, kinh nguyệt điều, thi trong người khỏe
hoắn, trắng kiện tinh thần, đầy sầu lan quế. Nếu máu huyết không tốt, kinh nguyệt chẳng điều; thi trầm bệnh đầm
sinh, khó mang thai nghén. — Thuốc Bach phung điều kinh hoàn là tiên đơn giúp Phụ-Nữ, chủ trị: Kinh nguyệt
bung dữ đài, hoặc trời, hoặc sỏi, hoặc 2, 3 tháng mới có một kỳ, hoặc một tháng có hai lần, hoặc gần tới kinh kỳ dài.

Người phát các bệnh trên đây, trường phuc Bach phung điều kinh hoàn, các bệnh đều hết, kinh nguyệt
chỗ phì menses, và mau có tái nghén. — Thuốc số 37 và số 7 giá 0\$80 mỗi hộp, dùng 5 btl.

YÓ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHONG Thadaunior (Nam-ky)
Đại lý-HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—YEN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHU-LÝ: Bùi Long
Tri—NAM-BÌNH: Việt Long, Sân Chợ Cửa-Trường—HONGA Y: Hoàng Đào Quý—THÀNH-HÓA: Gi Long được phong
VINH. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐỒNG-ĐỘNG.

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN NGOÀI BẮC

Việc hồ Bảy Mẫu

Hanoi — Khu đất quanh hồ Bảy Mẫu sẽ sửa sang cho thành đường phố, đồ đất để làm nhà và chia ra từng hộ : Hộ thương mại, kỹ-nghệ, hộ các nhà khách-sạn, các nhà lịch-sự và hộ cho dân nghèo.

Tiền chi-phí hết 2.275.000 p.; thành phố định bán những khu đất chung quanh hồ lấy \$530 một thước lamy số tiền 810.000\$ và trích vào quỹ công-thái mỗ sau này 500.000 p., còn thiếu sẽ cho thầu nhà Vạn-Bảo để rút số tiền vốn ra.

Kỳ thi thừa-phái

Hanoi — Một kỳ thi thừa phái hạng ba và hạng năm sẽ mở tại Hanoi vào những ngày 16, 18, 20 và 23 Mai 1935.

Đơn xin dự-thi đề cho ông Thống-sử Bắc-kỳ và gửi cho ông Đức-ly hay ông Công-sú trước ngày 13 avril 1935.

Kỳ thi tham-tá lục-sư ngạch Tây

Về kỳ thi tham-tá lục-sư ngạch Tây mới đây, hai ông sau này đã trúng-tuyển : ông Vũ-văn-Hiến sinh-viên năm thứ ba trường Luật; ông Lê-vân-Định luật-khoa tiến-sĩ mới ở Pháp về.

Học-sinh trường Y-học chưa có bằng bác-sĩ cũng được ra làm thuê.

Hanoi — Các học-sinh trường Y-học Đông-dương được 20 inscriptions, trong lúc chờ thi-bằng Y-học bác-sĩ cũng được ra làm thuê. (Chỉ-dự ngày 25/1/35).

Khách hàng từ Hanoi định làm reo

Gần đây các khách hàng mua to ở Hanoi đã họp để bàn định từ nay sẽ không vào Hadong buôn to nữa. Vì vậy quang cảnh chợ Hadong phiên vừa rồi không được tấp nập như mọi khi.

Giảm thuế mỗi tám hàng xuống 4 xu

Thành phố Hanoi đã hạ thuế xuống 4 xu một tám hàng và bỏ hẳn thuế đây cho xác nhà dệt cát đem hàng ra bán ở Hanoi.

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Không biết các

SÁCH "VĨ NƯỚC" SAU ĐÂY CÙNG LÀ :

Về bộ Công-nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề đã làm 1\$50, Kim-khi và co-khi 0\$80, v. v.

Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tàu (1 à 5) 1\$75, Võ-Nuật 0\$50, Võ ta 0\$40, Võ Tây 0\$60, Dạy đà ban 0\$30.

Về bộ Y-học (đam thu-de) có: Y-học tông-thu (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Xem mạch 1\$90, Dàn-bà 1\$00, Tré-con 1\$00.

Về bộ Thân-học: Dạy Thới-miền (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50.

Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy dân Huế và cải-kương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00.

Về bộ Lịch-sử có: Bình-Tiên-Hoàng, Lê B. Hành v. v.

Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40 Thương mại kế toán chỉ-nam 1\$50. Các cao thủ linh-tinh như Nam-pi, bí-mật Gia Lé, Học chửi tẩy v. v... Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cao gút mua buôn có trả hoa hồng.

Thứ đeo:

NHẤT - NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

PHIẾU TRỪ 10%

Ai bắt đầu mua nón, ai muốn mua thêm lợn nữa cát là phiếu này gửi về nhà báo kèm với ngân phiếu.

Phiếu này chỉ có giá trị từ tháng 1 đến 31 tháng ba, lấy thời.

Con đường mới Thái-Bình — Haiphong

Con đường mới từ Thái-Bình đi Haiphong qua Vinh-Não và Kiến-an đã di lại được. Quãng đường này dài 67 cây số.

Giúp anh em học-sinh và lao-động bên Pháp

Bản báo được tin ông Trần-như-Nhan (47 rue des Ferblantiers) sẽ tổ chức Một tối hát Cải-lương Nam-kỳ để giúp anh em học-sinh và lao-động ở bên Pháp, ông Nhân nhớ bà con cố-dồng, hoặc có ý kiến gì hay mách bảo dùm. Ngày khai diễu sẽ định sau.

Báo Đời-Mới ra đời

Đến chủ nhật 24/3/35, ông Lê-vân-Hồ sẽ xuất-bản tại Hanoi, 17 rue des Tubercules, tờ tuần báo Đời Mới, 12 trang lớn, mỗi số 5 xu.

Xin mừng bạn đồng-nghiệp mới và giới thiệu Đời Mới cùng độc-giả P.H.

TIN KINH ĐÔ

Ông Ng-khoa-Kỳ, thương-thứ bộ

Kinh-tế

Huế — Chánh-phủ Nam-triều đã định cử ông Ng-khoa-Kỳ, tổng-đốc Nghệ-an, làm thương-thứ bộ Kinh-tế, một bộ mới mà Đức Bảo-dai sẽ đặt thêm.

Chỉ còn đợi « dù » Hoang-thượng, ôn Kỳ sẽ vô Kinh.

Đức Bảo-dai với nền Hướng-dạo D. D.

Huế — Đức Bảo-dai đã nhận làm danh-dự hội-trưởng cho hội Hướng-dạo Đông-dương.

TIN TRUNG NAM

Cuộc bão - cử Hội - đồng Quản - hặt miền Nam

Saigon. — Kỳ bão cử Hội đồng Quản-hặt miền Nam ngày 3 Mars, những ông sau này trúng cử :

Các ông : Ardin, Ballons, Bataille, Lagrandière, De Lachevrotière, Combet, Guillemet, Lamorte, Lefèvre, Neumann.

Khu thứ nhất và khu thứ nhì (người Nam), không ai hợp lệ, phải bầu lại.

Khu thứ ba : Ông Bùi-quang-Chiêu.

Khu thứ tư : Ông Lê-quang-Liêm và ông Nguyễn-tân-Dược.

Khu thứ năm : Ông Huỳnh-ngọc-Nhuận.

TIN CAO-MIỀN

Giặc Mại miền thượng-du dấy loạn

4 giờ sáng hôm 5 Mars, một bọn giặc Mại tào 200 nồi lên cướp đồn Roland-dòn

này giáp - giới đất Mọi chưa quy-phép Chánh-phủ — Hai bên đánh nhau tới oan tiếng đồng hồ, trong đồn đại-bắc bắn ra liên thanh, quân Mọi mới chịu lui, nhưng vẫn chưa chịu khuất phục.

Ba người lính chết, một viên quan ba, một tên đội Tây và nhiều người bị thương.

TIN XIÈM

Vua Xiêm thoái-vị

Vua Xiêm hiện ở Londres đã ký dụ thoái-vị. Dự này do lãnh-sự Xiêm ở London trao cho viên chưởng Quốc-hội Xiêm. Quốc-vương ngô ý lập một chánh-phủ lập-hiện và hoan-nghênh ý-ungle dân-chủ.

Vua mới nước Xiêm lên ngôi

Bangkok 7 Mars. — Sau khi vua Prajadhipok thoái-vị, Quốc-hội đã lập Hoàng-thần Ananda Mahidol lên nối ngôi. Vì vua mới còn ít tuổi (11 tuổi) nên Quốc-hội đã cử một hội - đồng nhiếp - chính, trong đó Hoàng-thần Anavatana làm chưởng-tịch.

Vua mới là cháu vua Prajadhipok và là con Hoàng-thần Songkha. Vua Ananda ở với mẹ ở Thụy-sĩ và theo học một trường ở Lausanne.

TIN HI-LAP

Quán Hy-lap nổi loạn

Athènes 2 Mars. — Hôm qua một phần hai quận Hi-lap nổi loạn. Mãi sáng nay, chánh-phủ mới Rý Iai được xướng chẽ tại khai-giới Salamine. Cuộc phiến-loạn do các tay sỉ-quan thuộc về đảng Thống-soái Plastiras, là người trước đây đã mưu mệt cuộc chính-biến.

Athènes 3/3. — Hôm nay cuộc phiến động lại lan ra rất rộng. Họn này bắt ông Đô-đốc đảo Crète và chiếm sở Vò-tuyến-diện Ngày mai sẽ thiết tòa án binh. Họn phiến-loạn sẽ bị xử qua loa và không được quyền chống án.

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Kép, khôi hài hiện các ngài mời trên cười thỏa thích trong phim.

FAUT REPARER SOPHIE

Cuốn phim này chỉ còn chiếu đến thứ ba 19 Mars là hết.

CINÉMA TONKINOIS

PARLANT ET SONORE

Tir thử sau 15 đến thử 21 Mars 1935. Ngày nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 5 giờ 30, trừ chủ nhật bắt đầu từ 5 giờ. Thứ năm và chủ nhật matinée scolaire, bắt đầu từ 2 giờ, giá vào xem rất hời.

Chiếu phim.

L'INDOMPTABLE MUSTANG

Tài tử Ken Mayard và con ngựa Tarzan săn voi chinh. Có những cảnh nhảy ngựa, ném giày, tung đòn rất giữ đội trên mình ngựa, có những trận đánh nhau kịch liệt trong dung minh ghê sợ, và đánh nhau trên mình ngựa rất lá mặt. Cuốn phim này các bạn vẫn mong được xem, nay xin nhắc chí chiếu trong một tuần thôi và là phim mới chưa chiếu qua ở Hà-thanh.

MỘT NGƯỜI HÌNH CÓ

TRUYỆN NGẮN CỦA THẾ LÚ

ANH là một người học trò rất trùm, nhưng rất thông minh. Ngồi trong lớp, một phần tư trí nghĩ dề vào lời giảng của thầy, còn ba phần tư thù mờ trống. Giờ tập đọc, mọi người cầm cuộn vào sách và chỉ anh cầm cuộn xem liên thay. Nhưng được cái lèng đối thì không ai bằng. Nghe một câu thầy giáo chot hỏi, liếc mắt qua vào trang sách trên bàn, thế là dù cho anh ta hiểu, nên trả lời thế nào cho đúng. Bài nhà trường không đòi hỏi chịu học. Nếu thầy gọi tên trước nhất thì anh ta không nói được câu nào hết. Nhưng nếu đã có ba bốn anh lên bảng trước thì anh ta vừa nghe vừa học với một lượt là đọc bài cũng khá suôn.

Học hết năm thứ hai ban thành-trung, anh bỗng nhiên bỏ trường.

Ra đời cũng khéo souy-sở như lúc còn đi học. Anh ta làm được dù các việc: dạy tv, làm thơ chụp ảnh, vẽ kiểu nhà, thầu khoán. Các mấy hôm trước chia hiếu biết công việc được mấy lì, mấy hôm sau đã ra người thành-thạo trong nghề.

Nhưng anh chẳng theo đuổi được việc gì lâu. Lần đầu, gặp nhau ở Hà-nội (hồi ấy tôi cũng mới ở ban Trung học ra) tôi hỏi anh thì anh vui vẻ đáp:

— Tôi à? Tôi giúp việc cho một ông trọng-sự.

Cách ba bốn tháng nữa tôi thấy anh với vú dì ở đầu phố Hàng Ngang lại. Anh đạo-mạo nói với tôi:

— Bây giờ tôi buôn lo. Tôi đang tinh ý một đại-lý độc quyền bán sà-phòng cho khắp Đông-dương... Có lẽ buôn thêm các hàng to lựa gấm vóc.

Lần khác tôi thấy anh mặc tùng dép giấy đánh múa và cắp dưới nách những sách và kẽ-tóan, và nhà Bằng, với một vải cuộn dọc thế-giới Ngữ.

— Thế nào anh Sáng? — Sáng là tên anh ta — Cứa hàng có chạy không?

— Cứa hàng nào?

— Đại-lý độc-quyền sà-phòng ấy mà!

— Ơ! Chạy lầm chứ. Nhưng tôi nhường lui cho mấy người bạn rồi. Tháng trước các anh ấy đến Hà-nội chẳng có việc gì làm hết.

Rồi mỗi lúc thay một nghề khác, người con trai ấy ngược suối ở Hà-nội trong cảnh ồn-ao náo-nặng, lúc nào cũng nhanh-nhẹn, tháo-vát, lúc nào cũng tươi cười. Anh ta coi việc sống ở đời cũng như người đánh tam-cúc mua vui, thua vui nág, bầy ván khác.

Tôi không đến chơi nhà Sáng bao giờ, vì anh ta rất hay đổi chỗ ở. Gặp nhau chỉ trong những lúc tình-cờ ở giữa phố. Càng dùng lại bút tay, nói dời ba câu truyện, rồi mỗi người lại dì một ngả riêng.

Tôi còn gặp Sáng bốn năm bận nữa, khi thi ngồi trên xe tay cát mà gọi với tôi

hỏi thăm sức khỏe, khi thi đến cạnh vỗ vai tôi trong một rap chiếu bóng, khi thi chụp tay sau lưng, miệng hụt cỏi, đì lung thủng trên bờ Hồ Gươm. Về mặt sáng sủa, trung trung của anh lúc nào cũng hóm-hở. Tôi nghĩ bụng: Anh chàng này thực là người sung sướng, thấy cuộc đời cái gì cũng đáng yêu.

Lần sau cũng gặp anh năm ấy, tôi thấy anh ăn mặc rất sang, bước trên chiếu và hơi lóng lánh xuống cùng một thiếu-nữ trang lè, nhon xác như tiên. Anh chạy lại bên tôi, vẫn vui như tìm thấy một người thân và cách nhau lâu ngày, rồi giới thiệu:

— Anh Lê-Văn, làm báo. Gó Kiều-Trang, một người bạn gái của tôi.

Tôi nhìn Sáng tỏ ý ngọt khen anh, và đưa mắt hỏi « người bạn gái » kiêu-diễn ấy là người thế nào. Sáng mỉm cùi kiu vào hàng « Gò Đá » trước rồi di cạnh tôi theo sau. Anh se-se nói:

— Anh ơi, tôi vừa viết xong một cuốn văn

— Ô! tại làm văn-si nữa.

Anh gật:

— Kịch-sĩ. Tôi vừa soạn được một vở kịch để tặng riêng cô Kiều-Trang. Cô là một nhà nghệ-sĩ diễn-kịch có đại tài... Tôi được quen biết cô cũng do một buổi diễn kịch mà có đóng vai chính...

Anh bắt tay tôi, xin lỗi, rồi dến bên người thiếu-nữ, nhã-nhặn, sần-sắc đưa di xem các đồ trang sức trong căn hàng.

Hồi ấy anh ta đang làm phái-viên di dào hàng cho một hàng xe hơi.

Từ đó, bắng di đến hơn ba năm, tôi không trông thấy Sáng đâu cả.

Tôi thi vẫn dì theo cuộc đời cầm bút bình thường của tôi. Còn Sáng, có lẽ vẫn sống một cách kỵ khôi trong cuộc đời bát-dịnh của anh; một cuộc đời uyên chayen đầy rẫy những sự mệt lợ.

Tôi chợp anh ta là một người lanh man hiền cỏ, không chịu ở lâu trong một địa vị nào; mà tâm-linh với tài năng thì thích hợp được với dù các hoan cảm, các công việc của đời. Sáng cũng biết mình như thế. Anh thường nói: « Tâm với lái tôi như nước, dâng bình nào cũng rất dễ, mà lấy theo hình nào cũng được. »

Bỗng một hôm, trong một hiệu cao lầu nhỏ phố Hàng Buôn, tôi chả ý nhìn một người thiếu niên quần áo lôi thôi, mũ chụp xuồng gần mặt. Chàng ta đang cầm cuộn đọc một tập báo dèle bên cạnh mấy bát đồ ăn người dân. Lúc người ấy cầm đũa ngang đầu tay, tôi nhảy ra thì chính anh Sáng. Nhưng không là anh Sáng chênh chạc, xinh trai-tốt gấp hồi trước nữa. Nước da anh ngăm ngăm đen, và mặt như râu hào dì, trong đôi mắt vẫn lạnh-le thông-minh tôi thấy phảng phất có một vẻ buồn.

Tôi lại gần vỗ vai thi anh lui trót ngay, dèn lên gọi hắn sáng lấy thêm thức ăn và hỏi tôi:

— Anh mạnh chà?

— Mạnh. Còn anh?

— Ô! Tôi thì bao giờ cũng vậy, khỏe mạnh là thường mà « mảng công chuyêng » cũng nhiều là thường. Tôi vui lắm anh nhỉ.

Giong nói mạnh bạo, cậu nói nhanh và vui với những tiếng cười rộn, thực thà, với đôi mắt linh động ấy lại khiến tôi hơi ngạc nhiên cho cái vẻ buồn rầu tôi thấy trên mặt anh mấy phút trước.

Tôi hỏi Sáng:

— Lần này anh ở đâu mà tôi không gặp?

— Ở nhiều nơi lắm: Salyon, Mỹ-tho, Phnom-pênh, Tourane, rồi Huế, Thanh, rồi bây giờ lại Hà-nội.

Anh cho tôi biết rằng trong khoảng 3 năm trời nay anh có vất vả hơn trước, nhưng anh cũng giàu có hơn. Làm giàu đẽ mà sung sướng, đẽ mà yêu đời. Anh biết được rất nhiều người mà nhất là biết thêm được nhiều nghề mới:

— Anh ơi, tôi muốn sống gấp bốn năm người khác, nghĩa là muôn trong ngọt 30 năm chaloi, tôi thấy tôi nghe với tôi làm bằng người sống lâm chín mươi năm... Tôi học ở nhà trường ít là vì tôi muốn ra đời sớm. Ở trường tôi còn học riêng cho biết rộng thêm nhiều... Bây giờ tôi theo đuổi mỗi việc một hồi ngắn-ngắn, nhưng việc nào tôi làm cũng chịu đao, cũng hoàn toàn như người đã sống trong nghề lâu năm. Tôi làm xe hơi ở Phnom-Pênh, làm thư-ký lục-sư ở Saigon, làm kế-oán ngân-hàng, rồi có lúc làm cả báu-hát nữa. Lúc nào cũng hết lòng, lúc nào cũng hóm-hở. Nếu có một ngày kia tôi hết muôn hoạt động là tôi khổ lắm. Không hoạt động nữa là chết, thì quyền sinh dì còn hon.

Anh nói nhăng câu đó một cách tự nhiên và miếng vắn tuột cười. Nhưng tôi đoán như trong đó có ẩn một vất điều lo-đu u-ẩn.

Tôi chợp hỏi:

— Thế nay anh định làm gi ở đây?

Sáng vira cho thia làm tan đường trong các cà-phê vira yên lặng mẩm cười:

— Tôi bây giờ à? Tôi định mở ở Hà-nội một phòng xem tướng số.

Rồi không đẽ ý dến sự kinh ngạc của tôi, anh nói luôn, không ngưng:

— Tôi nói thiệt đó. Tôi xem tướng giỏi, lầm, lỡ ra cũng đẽ bếp được tại thay Tân ở đây. Vì tôi có sách, có phương pháp hẳn hòi. Ngày, tôi bảo tôi mới dến mấy câu rao hàng tôi đọc anh nghe thử!

« Giáo-sư Huynh Ba, số... đường Thành, Hà-nội. »

« Thay tướng số đại-tài mới xuất hiện,

« Biết việc trăm năm về trước

« Và trăm năm về sau.

« Đoán-dịnh theo phương pháp khoa-hoc tối tân.

« Những người hoài-nghi cũng phải tin phục.

« Tiếp khách từ 10 giờ đến 12 giờ và từ 16 giờ đến 20 giờ. »

— Giáo-sư Huynh Ba, không phải là một tên vu-vo, tôi đã xét rất cẩn-thận. Đó sẽ là cái « hào chiêu lực » cho công-việc của tôi. Tôi biết chí trong vòng một tháng là cả Hà-nội sẽ biết tiếng giáo-sư Huynh-Ba, mà công-việc của tôi sẽ có kết-quả rất vang.

Lúc tết-giă Sáng ra về, tôi vẫn còn tay làm tết cho con người lão-bạo ấy. Việc đổi với tôi là một việc khó-khăn, phải thận trọng từng ly từng tí, thì đổi với anh ta như một trò chơi. Anh coi việc gì cũng thường, cũng đẽ, mà dùng tay vào việc gì cũng tin là sẽ thành công.

Năm giờ chiều sau hôm gặp anh ở Hàng Buôn, tôi tìm đến đường Thành, mắt đã trống ngay thẳng tăm biền lớn trên cổ tên « Giáo-sư Huynh-Ba, thay tướng số đại-tài, kẽ bằng châu đao. Tôi bước vào, một phòng khách rộng và lịch-sự, đồ đạc như môi săm, thi đã thấy một người thiếu-phụ ăn mặc sa hoa ngời dại đó. Bên kia bàn, một người đàn ông đang giở đeo mảnh lò tạp chí và hành-thoảng nhìn trộm người đàn bà.

Bên trong, sau bức bình-phong, những tiếng nói truyền đưa ra, đều đều và nhã. Một lát, một người lìe-khung vân du-phuc, đội mũ cát-kết bước ra, dì trước một ông trạc 40 tuổi, deo kính trắng, tay cầm bút, vẻ nghiêm-trang như một nhà tu-hành. Người này cùi chào mấy người khách đang chờ và đưa người lìe-khung ra lời vâng. Tôi đã toan đứng dậy hỏi thì người đạo-mạo cười và lo-lô nói bằng giọng Saigon:

— Mỗi ông Lê-Văn ngồi chơi đó, tôi xin tiếp ông sau.

Nag tác ấy, người đàn ông đọc báo đứng lén và người đàn ông lìe-khung quay lại. Hắn ta nói:

— Vua rồi, ông xem tướng cho tôi, tôi xem không có điều nào đúng cả. Việc quả khát đã vậy, việc hận lại ông cũng không biết gì. Vì tôi đến đây có phải để ông xem tướng đâu, tôi muốn ông, ngay bây giờ, đưa viền dâng, không tôi đã có phép.

Rồi hắn chia cái súng-lực vào mặt ông thay tướng, trong lúc ấy con dao súng quắc của người đàn ông tôi gấp lít bước vào bao cho tôi với người đàn bà đứng có tim cách khung cửa.

— Bù với ông này cứ ngồi yên đó không được kêu!

Nhưng ông thay tướng chỉ cười gằn, lấp mạc-kính xuống lầu rồi lắc đầu:

— Tôi đoán quả không tốt cho anh thiệt nhưng không sai-dâu... Cả đến cù-chí của anh, tôi cũng biết trước đó! Tôi lại biết rằng súng anh không có viên đạn nào, may ngay lúc này anh sẽ bị lính kir tới bắt. Anh ngó ra dâng sau mà coi!

Hắn ta kính ngạc quay lại thì cánh cửa vào liền tung toé, hai người đàn ông sún

(xem tiếp trang 14)

Les Stylos "CONKLIN"

Conklin N° 2646	5\$00
Conklin N° 264c	6 00
Conklin N° 18 b c incassable	9.00
Conklin N° 48	12.00
Conklin N° 39	14.00
Varsyl N° 23 Plume or 18c	2.20
Varty N° 27	2.70
Grand aigle N° 2	5.30
Grand aigle N° 12	4.00

RÉPARATION des STYLOS - RELIURE de LUXE
Librairie Namky, 17, Francis Garnier, 17
BIBLIOTHÈQUE DE PRÈT Namky, 39, RUE DU LAC

Đau dạ dày, Phòng tich

Ăn chậm liệu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhèo là vì người yếu phong dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay ngủ ngơi nhiều quá, làm cho can khí uất kinh, khí huyết tích lu, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, ri nò chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người Tây, người Tàu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẨU, GIANG

Mỗi phai uống thuốc số 19 giá 0\$60 đê lâu kinh niên uống tuyệt noci 1500 uống làm hai ngày, thuốc mới chay. Chữa khoán dámнос 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt noci, ô-xa mua thuốc công hiệu không kém gì Giang-mai 1500 một ve, 4 ve khởi, Cai nha phiến 1500 1 ve, 3 ve chữa hàn, khí hư bách dái giá 0\$60 5 ve khởi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố nhọ Hòm), Hanoi

SỮA NESTLÉ

— Hiệu con chim —

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các
nhà hộ sinh và các nhà thương binh, v.v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



MAISON
NHUAN-OC

ARCHITECTURE
(Avant-Métré et métre définitif)

Mười bảy năm chuyên
về kiến-nhà theo luật
về - sinh thành phố
Hanoi. Đã có hồn trăn
kiều nhà của bản-sở v.v.,
mà đã xây tại Hanoi và
các tỉnh xin tinh giá bá

Siege : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Sucursale: 63, A M' Jeffre, Thành-Đô

Maôn được một mồi lợi to: thì các nhà
buôn nên dí cuộn thi quảng cáo đẹp của
C. P. A.

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mìn.
NHỜ XEM THỂ LỆ Ở PHONG-HÓA SỐ 135, 136

SÁCHI
Quốc-ngữ võ lóng
lên sáu, lên bảy
CÓ VẼ, IN ĐẸP, HỌC RỄ, BÌA DÀY
20 trang — Bán 0\$06

Soạn giả: CỤ ĐÔ C. TRI, Haiphong;
Xuất bản: Nhà in NAM-TÂN, Haiphong
Có bán lẻ ở các hiệu sách các tỉnh

THORADIA

Phải nên sùa-trị da - để
cũng như mọi cơ-thể khác

Vì chung da bao phủ các cơ-thể khác,
nên da là phần lò nhát. Bụi, nắng,
mưa và các chùng độc nhân nhảm ở
không chung: do là những cirus-dịch
của sắc đẹp. Vậy phải lấy một cái lùy
mà đổi-phó cùng chúng: Phương pháp
Tho-Radia rất thích-hop; vì vừa làm
tòn vẻ đẹp lại vừa sùa-trị. Những
trang-séc Tho-Radia như kem giá từ
10 đến 15 quan, phần (12 quan 50) và
sà-phòng (3 quan) chế hóa theo cách
của Bác-sĩ Alfred Curie, bán tại các tiệm
thuốc tây, mới là những đồ thực dụng.

OMNIUM Indochinois

5, Boulevard BOBILLOT, 5
HANOI

Nhà chuyên-môn đóng
xe-tay đà kinh-
nghiêm trong 25 năm.
Các ngài nên coi-chứng
những xe rẻ tiền!!!

THUỐC LẬU NHẤT BẢN

bán ở 67, Phố Chùa-Nam — Hanoi

Chúng bệnh lậu giờ đương bành trướng khắp hoan cầu, riêng nước ta xem cũng nhiều người bị phát. Đã mắc phải chua rát lá, nói tuyệt được ngoc. Ai đã bị qua
chắc cũng rõ. Nên tìm được món thuốc uống rất nọc thật là khó. Nay chúng tôi vì sự cảnh tranh và sự giúp đỡ cho những bạn mắc phải. Chúng tôi tự tìm những món
thuốc tại Nhật-Bản. — Thuốc ống đã được nhiều người các nước để ý đến — và chế lân với thứ thuốc số 58 và số 68 của nhà chúng tôi. (Thứ thuốc này đã được nhiều
người dùng được linh lợi lắm, nay lại được linh lợi nhất). Thứ thuốc ống chuyên chữa như người phái lậu-đi-chồng thời kỳ phát hành. Buốt, tức, mủ, máu, thường dương
dau, dễ dái ít một, nước tiểu đỏ, dùng 2-3 lọ, số 58 sẽ khỏi hẳn, giá 0\$50 1 lọ 5\$00 12 lọ. Người nào sau khi khỏi chứng bệnh này, dễ nọc còn lại nước tiểu khi chong,
khi vàng, thỉnh thoảng ra đời tí mủ, quy đầu hay uất, đồng tiền tiền thành thoát khỏi ngà, làm việc nhẹ hay ăn đặc hình như bệnh phục phái. Dùng 2, 3 hộp số
68 sẽ khỏi hẳn 1\$50 1 hộp 7\$50 6 hộp. (Thuốc không có chất độc, dân bà có mang dùng cũng được).

Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư về:

BINH-HƯNG N° 67, NEYRET - HANOI



đến, nhìn chung-chảo, rồi nắm tay hai tay
người cường bạo, cướp lấy súng lục rồi
khoa tay chúng lại, trong tức cả hai đứa, cả
người dân bà và tôi cùng kinh-dị; duy có
người thầy tướng vẫn thản-nhiên như
không.

— Các thầy có thể khép chúng vào tội
tổng tiền có mang khí-gibi. Còn đây là hai
quý-khách trọng-thiện, các thầy không cần
đòi hỏi làm phiền lòng người ta. Tôi xin
cám ơn hai thầy đã đến đúng hẹn.

Đoạn ung-dung mở cửa để hai người
mặt-thâm dân hai tên c Irving-hugo ra.

Lúc quay lại, ông thầy-tướng soa tay
cười :

— Thưa bà, tôi không ngờ mới mở phòng
này đã gặp truyện rắc-rối. Cũng may mà
tôi đoán trước được kết và phòng-bí cần
thần... Nhưng làm bà phải một phen sợ-hãi,
thiết tôi lấy làm buồn lòng. Ông Lê-Vân
rắng đợi đó một chút, tôi coi cho bà khách
dày rồi xin tiếp ông sau. Mời bà về.

Tôi không biết người thầy-tướng kia bao
giờ, cũng không nói trước cho Sáng biết là
tôi sẽ đến thăm, thế mà soa ông ta biết tên
họ tôi và nhận ngay được mặt. Sau đó
chiếc 20 phút, tôi còn đang tìm hiểu việc
vừa rồi, thì thấy người dân bà đi ra, vè
mặt hồn hồn. Người thầy-tướng lè phép tiến
khách ra đến cửa, đóng lại rất cẩn thận
rồi nhìn tôi trán trên :

— Anh bộ hộ tôi nết mặt ngày ngõ kia di
một tí, rồi vào đây nói truyện một lúc chờ.
Câu ấy nói bằng giọng Bắc, mà chính là
giọng anh Sáng. Tôi chưa kịp đáp thi « Ông
thầy-tướng » đã kéo tôi vào trong, bỏ bộ rùa
hoa dâm và mặc kinh ra rồi cười :

— Bốn tháng đóng kịch với hai tháng
làm bầu hát cũng quá đủ cho tôi đòi được
cả giọng nói cho lân giáng người. Lần này
tôi cũng đóng kịch, Lê-Vân ạ, nhưng đóng
một cái kịch quan trọng... Tôi cần phải
quảng cáo cho phòng xem tướng này... bởi
vì tôi muốn gặp rất nhiều người ở đây mà
nhất là một người tôi để tâm tìm kiếm nhất.
Việc anh thấy vừa rồi chỉ là một lần
kịch... một thử « hào chiến lực để gọi khách... »
Người dân bà lúc nãy sẽ phải tin phục tôi
biết việc tiền định của tôi. Lúc nãy vào đây
tôi sung sướng được nghe có ta hết lời
khen ngợi tôi và sung sướng nhất là có ta
sẽ cho nhiều bạn hữu biết tôi để đến đây
cho tôi xem tướng...

— Đời với mọi người, tôi sẽ là giáo sư
Haiphong-Ba trong một-kỷ chưa biết tên
hay chóng. Vậy xin anh giữ kín việc này
cho... »

Có tiếng gõ cửa bên ngoài, Sáng vội deo
kinh và râu rồi ra mở.

Nhưng anh bất ngờ quay vào còng với
bốn người dân ông theo sau :

— Xin giới thiệu với ông Lê-Vân bốn
người bạn thân của tôi: bốn tay tài-tử trứ
danh mà vừa rồi tạm đóng hai vai tổng
tiền và hai vai linh kín.

Tôi hỏi :

— Nhưng anh vừa nói, anh cần tìm một
người, vậy là ai?

Trong mắt Sáng qua một vè buồn, nhưng
anh với cười, nhìn tôi một cách tình ranh
và dè một ngón tay lên miệng:

— Biết nhà nghè... Vô truyền khi dài
một chút, tôi sẽ kể anh nghe sau...

— (kỳ sau dăng hết)

Thế-Lữ

Sao lại sê ?

T.T.T.B. số 39 « Cái bia » của Tchya :
... Vì thế muốn gõ lại những quãng
thời gian, theo tuổi già, sẽ mất đi vào
đời đi-vắng...

Hay là nó đã mất vào đời tương lai ?

Là gì ?

Tràng An số 1 « Đời tôi » của cô
Mộng Nga :

Ta là gì ? Ta là đời. Đời là gì ? Đời
là.

Các ngài đã hiểu rõ chưa ? Cô Mộng
Nga là gì ? Cô Mộng Nga là đời. Đời là
gi ? Đời là cô Mộng Nga !

Cái đầu cõi diễn

Cũng số báo ấy « Cõi không không »
của Tuệ Tinh :

Hết hai phần ba cõi diễn, chuẩn trong
bộ óc mà cái đầu bọc ngoài thông
thường chỉ vừa với thứ mủ 56 thời, thì
đóng ra đầu mà chẳng cõi diễn.

Thứ mủ 56 (!) để chụp lên cái đầu
cõi diễn ấy thì vừa lầm !

Thái-Hồng.

Kỳ quan !

Khoa-học số 89, trong bài « Thuốc
Nam đổi địa-vị thuộc Bắc » :

Cái ngày nô bước dần dần đến sau
lưng ta, mang theo bản dự án án nắp
những sê-e ngại cho dân,

Cái ngày mới lạ sao ! Mà bản dự án
cũng là nỗi. Thực là hai thứ kỳ-quan
quái gở của Khoa-học.

Sợ hãi

Cũng trong số ấy, bài « Hội nhảy
đầm ở không trung », Thân lý Kinh
viết :

Chúng tôi cũng biết đương buỗi kính
tế sợ hãi kiềm ra đồng xu là khó.

Không phải kính tế sợ hãi kiềm ra
đồng xu là khó đâu ! Mà chính là nỗi
sợ hãi cầu ván đang sợ hãi của ông.

Hú via

Loa số 54, ra ngày 28.2.35, trong bài
« Chiếc tủ đứng », Cảnh Tâm viết :

Người dân bà bỗng ngang dàn nhím
khách, rồi có tiếng vanh vang ném tại
bên tai.

Thật là hú via; nếu tiếng oanh vang
ấy mà ném trúng tai thì còn gì là đời
người dân bà ?

Hết / chán / đợi

Buồn ngủ

Vẫn trong bài ấy :

Cây đèn dầu lụt bức treo trên vách tòa một ánh sáng màu vàng, trong khi vắng chủ, lập lòe hình như tim đim muôn ngủ.

Tôi nghiệp cho cây đèn dầu lụt bức chưa ! Sao không thừa lúc chủ vắng nhà, ngủ phẳng đi một giấc có hơn không ?

Hiểu ngầm.

Cũng số báo ấy, trong bài « Vợ tôi là nữ sĩ » Văn Văn viết :

Ngày mà tôi đóng vai chủ rể, di dón vợ tôi về, đứng giữa những bọn phù rể của tôi trong những chiếc áo gấm da đồng với, những người trong họ tôi, người nào cũng nhu nhược đồng trinh Bảo-Đại mới nguyên..

Có mà hiểu ngầm được, thì câu văn này tuyệt hay !

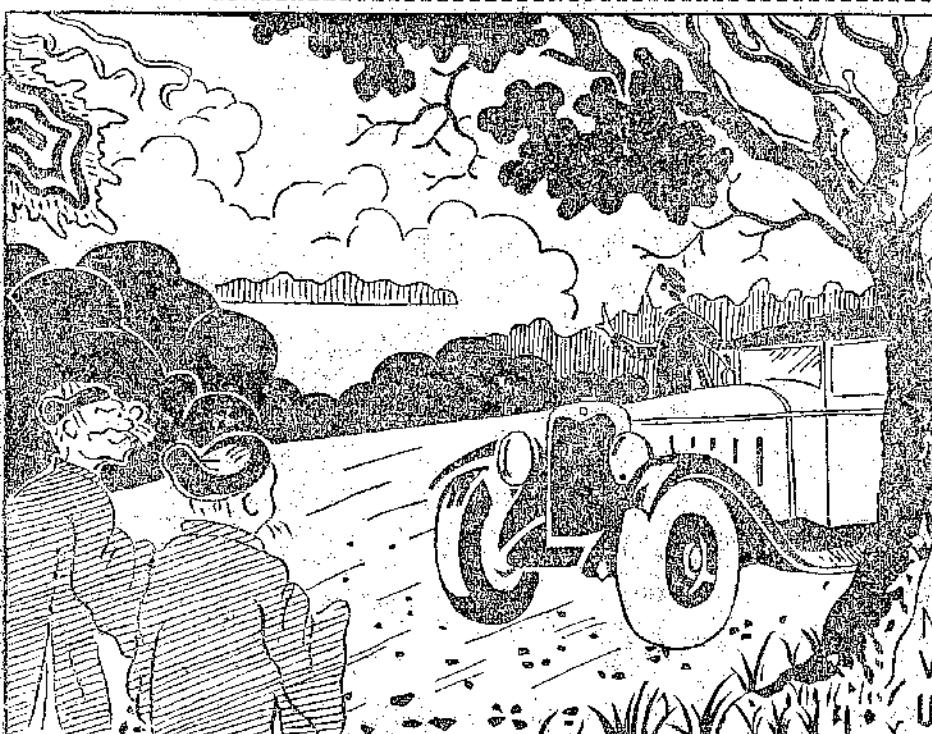
Người với ngóm !

Vẫn trong bài ấy :

Người tầm thường, thon thon đồng cao.

Và tầm thường, vừa đồng đồng cao, có trời hiền được vợ ông ấy là người thế nào ?

Bình-N-Côn



Đã bỏ lạy rồi, sao khi ông Tuần về lại cút rạp xuống lạy, làm cho ông ta xua tay không nhẹ. Các bạn tìm xem người dân ngủ muộn lạy ở đâu ?

PHI-YẾN

GUỘC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TAO:

PHÚC-LONG, 43, rue des Graines

(HÀNG ĐẦU) HANOI Téléphone 251

VIỄN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘ TÙ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÉ LẬP NÊN

Công-ty và dân hùn vốn 4.000.000 phát-làng một phần in đã góp rồi
Hội đặt dưới quyền kiểm soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đảng-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892

Sở Quản-Lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1935

Mỗi ngày 27 Février 1935, hối 10 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32 phố Paul Bert, Hanoi do ông de Prat, đại-hiệu-của hội Sequanaise Paris và ông Long, chủ toạ, ông Hoàng Kim-Ngọc và ông Nguyễn-Mỹ du-ao cùng trước mặt quan Kiêm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU ĐÃ TRUNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRUNG SỐ	Số tiền hoàn lại
25.774 40.436	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Phiếu này không được hoàn lại vì liên tháng chưa đóng Phiếu này chưa phát hành.	
2.680	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn M. Nguyễn-văn-Trung ở Saigon đã góp được 90\$ trúng lịnh về	1.000 \$ 00
8.927	M. Lý-trung-Tho à Saïfou đã góp được 32 \$ 00 trúng lịnh về	500 \$
18.710	Mme Ngô-thị-Vinh à Goclong đã góp được 7 \$ 00 trúng lịnh về	200 \$
29.975	M. Som Chuop à Kandal đã góp được 28 trúng lịnh về	200 \$
30.714	M. Phieu-Pong à Battambang đã góp được 2850 trúng lịnh về	500 \$
	Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kè ở cột thứ hai, có thể hàn lại ngay theo giá tiền kè ở cột thứ nhất	Cột thứ nhất Cột thứ hai
2.600-5	M. Nguyễn-văn-Thoren à Saigon đã góp được 18\$00	107\$ 20
3.981	M. N. uyễn-văn-Cap à Baeninh đã góp được 85\$00	534\$ 80
7.795	M. Lê-Lý-Nhân-Tiến à Châudoc đã góp được 30\$00	262\$ 00
9.281	M. J. B. à Hanoi đã góp được 60\$	524\$ 00
12.552	M. Tân-thái-Hoàng à Quảng Trị đã góp được 10\$00	104\$ 00
18.500	M. Nguyễn-văn-Xuyên à Hanoi đã góp được 7\$00	1.288\$ 00
21.029	Mme Ho-lich-Ilien à Saigon Khanh-boi đã góp được 15\$	2563\$ 00
25.846	M. Bang-Son à Soetrang đã góp được 10\$00	2543\$ 00
28.955	M. Võ-văn-Lợi à Saigon đã góp được 2\$00	160\$ 80
30.067	M. Trần-Quau à Lê-thuy gần Donghoi đã góp được 2\$	100\$ 80

Những phiếu sau này : 5681-B (Bénré) — 10.628 (Thiendamnot) — 13.261 (Bleb-Flot) — 15.395 (Bắc-Ninh) — 23.416 (Sadec) — 26.004 (Tay-Ninh) — 27.001 (Saigon) — 2500-2 (Hué) — 2500-3 (Saigon) — 2500-4 (Gowap) — 15.181 (Cantho) — không được dự các cuộc số

vì tiền tháng chưa đóng.

Bản kê xổ số tháng Janvier 1935 có chỗ nhầm. Phiếu số 19713 trúng kỳ số số miêu-trú đã để nhầm là được dự cuộc xổ số, may bị tiền tháng chưa đóng nên xóa bỏ.

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ sáu 29 Mars 1935, hối 9h, tại sở Quản-Lý Cochinchine Cambodge à 68, Đường Charner, Saigon.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1935 định là :

5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn

2.500 \$ 500 \$

1.000 \$ 200 \$

Bản kê cần nhiều Đại-ly và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hối tại Tổng-Cục

32, Rue Paul Bert, Hanoi.

NẾU NGÀI MUỐN MUA

HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VĂN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY BÓNG SẴN đủ các kiểu lân thời 934, mèo-thú
đá-mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao su, đủ
các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được
vừa ý, khỏi đau chân. Người nào ở xa không tiện về
Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho
người nhà về mua hộ, nên rộng rãi không vừa ý có
thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mời thời,
bản-hiệp xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ
3\$50 trở lên. Cùng một giá, giấy cửa bản-hiệp bao
giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi, vì bản-hiệp đã
bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách.

GIẤY ĐÓ CHÂN xin tuy kiêu tính giá phải chăng:

Binh-lau, dương-mai, hột-xoài trị băng

HANOI-SAIGON-HANOI

ba ngày

Bắt đầu từ Mars 1935, ai đi autocar của hãng Trans-indochinois từ Hanoi vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoi chỉ phải giá hai mươi đồng (20\$), kể cả tiền ăn và ngủ ở giac đường.

Như thế rất tiện lợi cho tất cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

Mỗi tuần lễ xe khởi hành hồi 6 giờ sáng thứ hai tại :
số 24, phố Hàng Già Hanoi, (Tonkin)
số 96, con đường Mac Mahon Saigon Cochinchine

AI MUỐN HỎI THÊM ĐIỀU GÌ NỮA THÌ ĐO NHỮNG NƠI :

TỔNG CỤC: 24, Rue des Cuirs Hanoi (Tonkin)
96, Rue Mac Mahon Saigon Cochinchine
ĐẠI LÝ: 200, Rue Paul Bert Nandinh
46, Rue Van-Thi, Ninhbinh
33, Grande rue, Thanh Hoa
5 et 6, Maréchal Foch, Vinh
Rue Paul Bert, Huế
Rue Đồng Khánh Tourane
Avenue Khải-Dịnh Quinhon
Tạ-ngọc-Liên, Pharmacien Nhatrang

Muốn được một mối lợi to : thì các nhà buôn
nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của

C. P. A.

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình

• Nhớ xem thè-lê ở Phong-Hóa số 135, 136 •

9 giờ sáng



PHẦN SỐ 922

...em không cần phải đánh phản hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải soa phấn lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái thường rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thử phấn gạo thật tốt mà chộn lẩn với kem, như phấn TOKALON với kem chảng hạn, thì suốt ngày mặt phấn không đồ, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không móp, phấn TOKALON đánh lẩn với kem là một thứ bồi-bồ cho da rất tốt, mà lại không làm bết-tắc những lỗ chân lông. Nay em lúc nào vẻ mặt cũng được tươi-tắn, sắc-sảo, mà phấn đồng bạn gái ưa thích. Mới đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng: da-dé tốt-tươi, và vẻ mặt kiều-diễm đã cảm-hoa được lòng chàng.

Da mờ thì nên dùng phấn TOKALON hiệu Pero. Da khô thì dùng phấn TOKALON hiệu Petalia. Như thế thì mọi ngay chỉ phải sicc phấn có một lần. Vì phấn TOKALON rất ăn, và không đồ.

Nhà chế tạo phấn-kem TOKALON: Société Asie Afrique — 8, Rue Richer, 3 — PARIS
Tổng Đại lý: MARON ROCHAT et Cie — 45, Gambetta, HANOI

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant: Nguyễn-tường-Tam

THUỐC Á-ĐÔNG DƯỢC CHĂNG ?

Chúng tôi thấy thuốc trị bình Phong-Tình bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của sở Y-Tế, thì càng ngày càng tăng.

Thuốc người ta bán không hiện-nghiện chăng? Hay là người có bệnh không tận tình lo uống thuốc, cứ đẽ truyền lây ra mãi?

Không biết lẽ phải ở đâu nǎo, chúng tôi liền đề tám nghiên-cứu và thí nghiệm lẩn lẩn, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thiệt tình hay, trị cho đúng 3 chứng bệnh, Lậu Dương-Mai và Hột-Xoài. Vì nếu bồ ích được cho đời, thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi. Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả. Vậy xin tuyên bố những con số sau đây:

Thứ thuốc thí-nghiệm	Năm	Số người bình			Số được mạnh			So sánh	
		Lậu	Dương-mai	Hột-xoài	Lậu	Dương-mai	Hột-xoài	Số người bị bệnh	Số được mạnh
Thuốc bột	1930	20	20	10	5	7	5	50	17
Thuốc nước	1931	20	20	10	10	11	5	50	26
Thuốc hoàn mật	1932	20	20	10	8	8	7	50	23
	1933	20	20	10	13	11	7	50	31
Thuốc hoàn viên	1934	20	20	10	19	18	9	50	46

Vậy thì thứ thuốc hoàn khô hiệu-nghiệm hơn hết. Năm 1930, 50 người trị dặng 31 người. Năm 1934, chúng tôi già giảm lại và đổi cách thức bào chế lại. Kết-quả: 50 người trị dặng 46 người (92%).

Thuốc Á-Đông trị dặng 3 thứ bệnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm.

Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thật nhiều, từ đây gởi phát-hành khắp xứ Đông-Dương. Tên thuốc đặt là:

Nº 60 Hué-liệu giải-độc hoàn

Bất kỳ Lậu, Dương-Mai hay Hột-Xoài, đang cấp hành, uống 6 ve tuyệt nọc. Bệnh kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiệt mạnh. Về sau sanh cơn mạnh giỏi không ghê chốc. (Bảo lãnh làm toàn bằng thuốc Á-Đông thượng hạng).

Bảo chế tại: VÔ-ĐÌNH-DÂN DƯỢC-PHÒNG

(SÀNG LẬP ĐÃ 15 NĂM)

323, Rue des Marins, 323 — CHỢ-LỚN

Có trên 600 đại lý ở khắp nơi, cần thêm đại lý ở Trung, Bắc
PHẦN CUỘC — 118, Rue d'Espagne Saigon — 179, Bd Albert 1er Dakao — 34,
Route Coloniale, Nhatrang.
Phnompenh, Quinhon, Faifo, Huế, Tourane sắp thành lập.

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền,
nên bắn trước với ông TRẦN-ĐÌNH-TRÚC Luật khoa
cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v.v.)

SỐ 5, HÀNG GIÀ CŨ, RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bến chợ Hàng Già cũ)
BUỔI TỐI CÙNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

Nhà chế tạo phấn-kem TOKALON: Société Asie Afrique — 8, Rue Richer, 3 — PARIS
Tổng Đại lý: MARON ROCHAT et Cie — 45, Gambetta, HANOI

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant: Nguyễn-tường-Tam